

Tiên Tri Ma-la-chi: Sự đổ nát trong nơi Thánh

Người Chăn Huỳnh Thúc Khải



Lời tác giả

Cuốn sách này chỉ riêng tặng cho những ai có chung một tấm lòng hướng về ngày phục hưng của Chúa trên Hội Thánh nơi quê hương dấu yêu và nhiều... nước mắt này!

Lời ngỏ

Kính thưa quý con cái và tôi tớ Chúa khắp nơi.

Mang danh một nhà tiên tri thì rất là vinh hạnh, nhưng thi hành sứ mạng của một nhà tiên tri thì có lẽ chẳng ai muốn làm. Vì có hay ho gì mà đi làm cái chuyện "vạch áo cho người xem lưng" hay "chân mình có sạch hẳn đâu mà cầm đuốc đi soi chân người?" Không có một nhà tiên tri nào thích đi làm tiên tri cả, tất cả đều từ chối, tất cả đều thoái thác... Nhà tiên tri chỉ được người ta khen ngợi, tôn quý... khi họ đã trở thành... người thiên cổ. Còn hiện tại của họ thì đôi khi cái đầu cũng bị... "vài lỗ" do bị ném đá. Cái giá phải trả của một người thi hành sứ mạng tiên tri là "cả đời mang sỉ nhục" như Giê-rê-mi đã từng nói. Có người đã nói "**Không một tiên tri nào của Đức Chúa Trời mà không bị sỉ nhục vì Lời của Đức Chúa Trời.**" Nhưng một khi Đức Chúa Trời đã chọn rồi thì có lẽ không tránh đâu cho khỏi!

Những học hỏi và nghiên cứu của tôi được chia xẻ trong "cuốn sách" này không nhằm mục đích đá phá hay lên án ai...mà chỉ muốn so sánh giữa quá khứ và hiện tại, còn bài học rút ra thì tùy ở cái nhìn và nhận xét của mỗi người!

Người xưa có nói: "*Tri bất thuyết bất nhân; Thuyết bất minh bất nghĩa.*" Có nghĩa là: "Biết mà không nói là ác; Nói mà không nói rõ ràng (không trung thực, không trung thành với nguyên văn) là người bất nghĩa." Là người hầu việc Chúa, Kinh Thánh cũng dạy chúng ta "**phải lấy lòng ngay thẳng (mà) giảng dạy lời của lẽ thật" (II Ti-mô-thê 2:15)**

Ước ao của tôi là tất cả chúng ta sẽ cùng nhìn vào sự thật để sống đúng với lẽ thật hầu cho "**kỳ tươi mới sẽ đến từ Chúa.**" A-men!

Người Chăn Huỳnh Thúc Khải

Sự đổ nát trong nơi Thánh

Sách Ma-la-chi được trước tác sau thời kỳ lưu đày của dân Do thái.

Trở về từ sau cuộc lưu đày, người Do thái đã bắt tay xây dựng lại đền thờ và thực thi những nghi lễ thờ phượng. Tuy nhiên, sự thờ phượng đã dần dần từng bước biến thành những nghi thức tôn giáo đầy những thoái hoá và tiêu cực. Tiên tri Ma-la-chi được Chúa soi sáng, ông phơi bày thực trạng và kêu gọi dân sự của Chúa cũng như giới chức sắc – các thầy tế lễ – hãy ăn năn, quay về trung thành với giao ước của Chúa để có được tương lai tốt đẹp hơn. Những sứ điệp từ sách Ma-la-chi thật đáng để Hội Thánh và các tôi tớ của Chúa ngày hôm nay học hỏi và suy gẫm...Cựu tổng thống Hoa-kỳ ông J. Kennedy có một câu nói nổi tiếng. Ông nói: "*Lịch sử đã dạy cho chúng ta một điều đó là chúng ta chẳng học được gì từ lịch sử cả!*" Câu nói thật là mỉa mai chua chát nhưng đó là sự thật! Nó đúng không những trên bình

diện lịch sử thế giới mà nó còn đúng cả trên bình diện lịch sử Hội Thánh nữa. Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời! Ngài không bỏ rơi dân sự là Hội Thánh của Ngài trải qua các thời đại. Ân sủng và lòng thương xót của Ngài bởi quyền năng Ngài luôn tác động vào dòng lịch sử của nhân loại nói chung và Hội Thánh nói riêng để đem đến cho Hội Thánh những phước hạnh tươi mới (Rô-ma 5:20, 21).

Một tình yêu vô đôi

“Nhưng ta đã yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau” (Ma-la-chi 1:3)

Chúa không ghét ai cả. Từ “ghét” trong câu Kinh Thánh trên đây là một lối nói, một cách so sánh để làm nổi bật. Chúa yêu Gia-cốp – chỉ về dân tộc Y-sơ-ra-ên – bằng một tình yêu không đời đời mặc dù họ không xứng đáng, nhiều lần trong lịch sử họ đã làm Chúa tổn thương, đau buồn và nổi giận, nhưng Chúa vẫn tiếp tục yêu và làm ơn cho họ vì một mục đích tối hậu là để bày tỏ ân điển lạ lùng của Ngài cho thế gian hư mất. Đối với Ê-sau là anh song sinh của Gia-cốp, Chúa vẫn làm ơn. Từ nơi Ê-sau đã sản sinh ra nhiều dân tộc và vua chúa ở vùng Trung Đông theo như đã chép trong Kinh Thánh, Sáng-thế-ký 36.

Chúa yêu Hội Thánh, Ngài yêu chúng ta không phải vì chúng ta xứng đáng hơn người khác nhưng vì Ngài là Tình yêu (I Giăng 4:8) Ngài cũng có một mục đích cuối cùng tốt đẹp cho mỗi đời sống chúng ta và qua chúng ta Ngài bày tỏ ân điển lạ lùng của Ngài để cứu nhiều người trong thế gian hư mất này. Thực ra, nếu nói xứng đáng thì không một người nào trong chúng ta là xứng đáng cả. Suy cho cùng thì Gia-cốp còn tội lỗi và đáng ghét hơn cả Ê-sau. Ông đã dùng thủ đoạn thấp hèn và dối trá để đoạt lấy những lời chúc phước của cha và địa vị làm con trưởng của anh mình là Ê-sau (đang lúc người ta đói mà đem đồ ăn ra dụ...). Thật là hèn hạ và bẩn thỉu...Tuy nhiên, Chúa yêu Gia-cốp là vì mục đích chọn lựa của Ngài (Rô-ma 9:10-13). Tóm lại, tất cả chúng ta được cứu và được chọn lựa đều là bởi ân điển và lòng thương xót của Đức Chúa Trời (II Ti-mô-thê 1:9).

Điều đầu tiên được đề cập đến trong sách Ma-la-chi là tình yêu của Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên cũng đã nói lên rằng Chúa yêu họ chẳng phải vì họ tốt mà nhằm mục đích nhắc cho họ nhớ về ân điển và ý định chọn lựa không thay đổi của Ngài. Nhưng tình trạng tôn giáo hiện tại của họ là đáng ghét, là xấu xa, là dối trá...nghịch lại với ý muốn và sai với giao ước của Chúa.

Ngày hôm nay Chúa vẫn tiếp tục yêu Hội Thánh, nhưng không có nghĩa là Hội Thánh ngày nay tốt hoàn toàn, có nhiều điều ngày nay suy cho cùng Hội Thánh còn tệ hơn cả thế gian.

Chúa sẽ đập đổ

“Vì Ê-đôm nói: ‘Dù chúng tôi đã bị phá huỷ chúng tôi sẽ trở về và xây lại những nơi đổ nát của mình.’ Nhưng đây là điều Chúa Vạn Quân phán: **‘*Chúng có thể xây dựng lại nhưng ta sẽ đập đổ*’**” (Ma-la-chi 1:4).

Dân tộc Ê-đôm là con cháu, hậu tự của Ê-sau – anh song sinh của Gia-cốp – Lịch sử chứng minh Y-sơ-ra-ên – hậu tự của Gia-cốp – được ban phước hơn dân tộc Ê-đôm. Chúa dùng hình ảnh của Ê-đôm để trao một thông điệp cho dân Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ:

1. Y-sơ-ra-ên không hơn gì Ê-đôm: “Ê-đôm” tượng trưng cho “xác thối” – Đời sống của Ê-sau có nhiều điều tượng trưng cho một đời sống xác thối: Sống theo ý riêng, chiều theo tư dục, bản ngã. Ông sẵn sàng đổi quyền con trưởng chỉ để lấy một bát canh đậu đỏ (Sáng Thế Ký 25:29-34; Hê-bơ-rơ 12:16)... Hình ảnh “Ê-đôm” ám chỉ những người Y-sơ-ra-ên không tin kính, chính xác hơn là *một thế hệ sa sút, quay về với đời sống xác thối, ẩn núp trong tôn giáo, thuộc linh giả hình...* Vì Ê-sau cũng là dòng dõi của tổ phụ Áp-ra-ham nhưng không theo đức tin, sống đời sống xác thối không tin kính. Thực trạng của Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ là họ không còn sống đời sống tin kính

và bước đi trong giao ước của Chúa nữa. Trước mặt Chúa như vậy họ có hơn gì Ê-đôm? Một lời nói nhẩn, một lời ám chỉ.

Rất nhiều người ngày nay trong Hội Thánh tự hào mình là theo Chúa nhiều năm, là thuộc linh, là con ông này bà nọ... nhưng đời sống và việc làm thì tệ hơn người thế gian rất nhiều. Bề ngoài trông có vẻ rất thuộc linh nhưng trong lòng có những âm mưu, thủ đoạn mà nói ra ai cũng phải rùng mình.

2. Y-sơ-ra-ên đang kiêu ngạo: Lòng kiêu ngạo của "Ê-đôm" – Người Ê-đôm nói rằng: *"Dù chúng tôi đã bị phá hủy chúng tôi sẽ trở về và xây dựng lại..."* Không riêng gì dân tộc Ê-đôm, bản năng con người là dùng ý chí để thực thi tham vọng nhằm thỏa mãn lòng kiêu ngạo như đã xảy ra tại tháp Ba-bêl. Lịch sử con người là *"xây rồi phá, phá rồi lại xây..."* (Truyện Đạo 3:2-3). Thông điệp về Ê-đôm thật ra rất có liên quan tới Y-sơ-ra-ên thời bấy giờ nếu không nói là ám chỉ Y-sơ-ra-ên. (Không phải Chúa sợ gì họ mà không nói thẳng, nhưng trong vài trường hợp lời nói ám chỉ có hiệu quả hơn). Trở về từ sau cuộc lưu đày 70 năm tại Ba-by-lôn, trả giá cho một bài học lịch sử về sự làm sai giao ước của Chúa, giờ đây họ đã khó nhọc và hy sinh để xây lại đền thờ, tái lập sự thờ phượng... nhưng sự thờ phượng và nếp sống tin kính của họ một lần nữa đã biến thành một tôn giáo giả hình và đáng ghét. Chúa phán: *"Chúng có thể xây dựng lại nhưng ta sẽ đập đổ"* (1:4). Điều đó ám chỉ rằng đền thờ và tôn giáo của người Y-sơ-ra-ên một lần nữa có thể sẽ bị... đập đổ, nếu họ không ăn năn và sửa lại lối sống cho phù hợp với giao ước mà Chúa đã thiết lập với họ. Lịch sử bị thương lại cứ tiếp diễn và tái lập trong đời sống con người!

Nhiều Hội Thánh Tư Gia ngày nay rất là kiêu ngạo. Họ dựa vào một "quá khứ hào hùng" xa lắc xa lơ nào đó rồi cho mình là thuộc linh hơn người khác. Bất chấp mọi lời khuyên can nhắc nhở của những anh chị em khác trong cùng đức tin. Họ lúc nào cũng "dạy dỗ" người khác chứ không cho phép ai "dạy đời" họ cả. Nếu có ai góp ý xây dựng điều gì thì họ quay lại tấn công cá nhân người đó đủ điều, chuyện có nói không, chuyện không nói có!...

Xây trong Thánh Linh chứ không phải xây trong xác thịt

Trong quá khứ Y-sơ-ra-ên đã phạm tội và Chúa đã dùng các tiên tri "dậy sớm" mà kêu gọi, nhắc nhở, cảnh cáo họ hãy ăn năn quay về với Chúa và giao ước của Ngài... nhưng họ vẫn không nghe. Cuối cùng, Chúa dùng người Ba-by-lôn đến để tiêu diệt đất nước của họ, phá huỷ đền thờ, bắt toàn dân từ vua quan cho đến dân thường, từ thầy tế lễ cho đến tiên tri... tất cả đều bị lưu đày sang Ba-by-lôn làm nô lệ 70 năm. Sau 70 năm, họ đã trở về và xây dựng lại "những nơi đổ nát ngày xưa..." Nhưng rồi lịch sử lại tái diễn... họ lại "đẩy Chúa sang một bên" để làm mọi việc theo ý của họ mà tưởng rằng Chúa không hề biết? Và Chúa lại phải dùng "thông điệp Ê-đôm" để "nhắc khéo" họ: *"Chúng nó có thể xây dựng lại nhưng ta sẽ đập đổ"* (Ma-la-chi 1:4). Có thể nói nghệ thuật bút pháp của Ma-la-chi ở đây là dùng "con chó" để nói nhẩn với "con mèo!" Kiểu nói này đôi khi cũng hiệu quả nhưng không phải là tuyệt đối!

Các Hội Thánh Tư Gia ngày nay cần lưu ý điểm này: Chúa có còn trong đời sống và trong Hội Thánh của quý vị nữa hay không hay Ngài đã bị đẩy ra ngoài hè để ở đó và tiếp tục gõ cửa, tiếp tục kêu nài quý vị ăn năn?...

"Thông điệp Ê-đôm" này có "nhẩn" gì với chúng ta ngày hôm nay không? Hãy thử xem.

- Trước biến cố 30/4/1975, Hội Thánh của Chúa tại Việt Nam, (nói riêng tại miền Nam Việt Nam,) được nhiều tổ chức anh em trong Chúa trên thế giới từ nhiều quốc gia khác nhau (đặc biệt là Hoa-kỳ) giúp đỡ, yểm trợ mạnh mẽ về nhiều mặt. Đó là một "đặc ân" mà Chúa dành cho Hội Thánh còn non trẻ của Ngài tại Việt Nam. Cũng xin được nói rõ trước năm 1975 phần nhiều các tín đồ Chúa là những người rất đáng được kính trọng. Tuy nhiên, những thành phần biến chất, những "chức sắc cơ hội" thì không phải là

không có. Trong bối cảnh tốt đẹp đó, nhiều vấn đề "tiêu cực" cũng đã xảy ra, đặc biệt là trong giới "chức sắc," hàng "giáo phẩm..." mà không tiện nói chi tiết ra ở đây!... và rồi "biển cố 75" đã xảy ra – Tất cả đều nằm trong thánh ý của Chúa. Như một sử gia Cơ-đốc đã từng nói rằng: *"Đằng sau mỗi một biển cố là sự thi hành mục đích thiên thượng."* – Chúa có nhiều mục đích trong biển cố này chứ không chỉ riêng việc xử lý những "tiêu cực trong nơi thánh. Sau năm 1975, nhiều thứ thuộc về "Hội Thánh" đã bị "đạp đổ." Xin đơn cử một vài thứ: Thần Học Viện Nha trang đã bị "tạm" đóng cửa và biến thành "Nhà Nghỉ Hòn Chông." (Không biết có phải Chúa ký phép dài hạn cho một số người đã học ở đây hay không, nhưng sau đó nhiều người từng học ở đây đã bỏ chức vụ, có lẽ những người này không có được sự kêu gọi của Chúa?) Nhiều cơ sở như cô nhi viện, bệnh viện, trường học, nhà in...mà giáo hội đã bỏ tiền ra mua giờ đây không còn quyền sử dụng của giáo hội nữa..., quyền lực của giáo hội (giáo quyền) về cơ bản giờ đây cũng đã bị..."đạp đổ!" Có thể nói thời điểm từ năm 1975 – 1985 là thời điểm mà nhiều thứ trong Hội Thánh tại Việt Nam bị "đạp đổ," bị "xử lý," những thứ "tiêu cực trong nơi thánh" giờ đây cũng đã bị "thiên huỷ" trong "ngọn lửa phán xét của Chúa." Nhưng chỉ có ba thứ còn lại mà "ngọn lửa phán xét" kia không thiêu đốt được, đó là **"đức tin, sự hy vọng và tình yêu thương."** Ba điều này chẳng những không bị "thiêu đốt" hay bị "đạp đổ" mà còn được tôn quý và trân trọng nữa! Điều nổi bật nhất trong vòng con cái Chúa bây giờ là TÌNH YÊU THƯƠNG. A-men! HA-LÊ-LU-GIA!

Sau năm 1975, mọi thứ hầu như không còn gì cả. Đó là tình hình chung "sau chiến tranh." Đặc biệt đối với Hội Thánh và con cái Chúa khắp nơi lại càng gặp thử thách khó khăn hơn rất nhiều. Trong tình hình đó – Tạ ơn Đức Chúa Trời – nhiều con dân và tôi tớ Chúa khắp nơi đã hết lòng cầu nguyện tìm kiếm Chúa. Hết thầy đã "đồng một lòng, hiệp một ý" cầu xin Chúa ban cho một cơn phục hưng đến trên Hội Thánh, trên con dân của Ngài. Chúa đã đáp lời. Khoảng cuối thập niên 80, một cuộc viếng thăm của Đức Thánh Linh đã đến trên Hội Thánh và dân sự của Chúa tại Việt Nam. Con cái Chúa khắp nơi đã mặc lấy một tinh thần hiệp nhất yêu thương, cầu nguyện và ra đi làm chứng về Tin Lành cứu rỗi của Chúa cho đồng hương, dắt đem được nhiều người trở về cùng Chúa theo như tinh thần của Công Vụ Các Sứ Đồ 1:8 *"Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người thì các người sẽ nhận lấy quyền phép mà làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri và cho đến cùng trái đất."* Hội Thánh gia tăng cả về số lượng lẫn chất lượng trong thời điểm tưởng chừng như vô vọng đó (chất lượng là vì người tin Chúa lúc đó là tin thật, không có động cơ gì khác). Tạ ơn Đức Chúa Trời! Chúng con xin lớn tiếng ngợi khen Ngài về công việc mà Chúa đã làm! (Cụm từ "Hội Thánh Tư Gia" cũng ra đời từ đó).

Tiểu thay, cuộc phục hưng mà tôi con của Chúa đã trả giá bằng nước mắt và những tuần lễ cầu nguyện thâu đêm đã không tiếp diễn được lâu. Đầu năm 1990, Việt Nam đã bắt đầu "mở cửa" cho khách du lịch được vào trong nước. Từ năm 1975, bắt đầu từ biển cố 30/4, Việt Nam đã áp dụng chính sách "bế quan toả cảng" và cho đến đầu năm 1990 mới bắt đầu "mở cửa" mà trước mắt là chỉ cho phép khách du lịch quốc tế vào "tham quan." Cũng trong sự kiện này, các giáo sĩ thuộc nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới đã vào Việt Nam trong "vai" là khách du lịch. Đây là những giáo sĩ tiên phong, vì họ đã dám "liều mình" bước vào Việt Nam trong thời điểm còn nhiều khó khăn và "nhạy cảm". Hội Thánh lúc đó vẫn còn sinh hoạt và nhóm lại nơi "hầm mộ" tức là có thể bị "lập biên bản" bất cứ lúc nào. Các giáo sĩ đã đem đến cho dân sự Chúa lúc đó những sứ điệp đầy ơn và khích lệ Hội Thánh bằng những sứ điệp "đầy lửa" từ Kinh Thánh và từ Đức Thánh Linh.

Có thể nói Chúa đã dùng "biển cố 75" để "đạp đổ" một số "tiêu cực trong Hội Thánh" đã diễn ra trước năm 1975. Và cũng có thể nói thời điểm từ 1985 trở đi là lúc mà dân sự của Chúa tại Việt Nam "trở về" bắt tay xây dựng lại từ những "đổ nát hoang tàn thuộc linh." Người ta dễ dàng nhìn ra hình ảnh "Hội Thánh thật" của Chúa trong các "Hội Thánh Tư Gia" tại Việt Nam trong thời điểm đó. Hội Thánh Tư Gia trong thời điểm từ 1985-1993 là một

minh chứng về một cuộc phục hưng tâm linh mà Hội Thánh của Chúa gần đây trải nghiệm được. Nhưng thật đáng tiếc cơn phục hưng đã xảy ra quá ngắn ngủi!

Với những hình ảnh "dễ thương" của các Hội Thánh Tư Gia mà các giáo sĩ đã đem về từ máy ảnh cá nhân của họ đã đẩy lên một sự "cảm động lớn lao" về tình yêu thương trong thân thể của Chúa giữa vòng những con cái Chúa ở ngoại quốc. Tiếp theo là những chương trình yểm trợ tài chánh cho Hội Thánh của Chúa tại Việt Nam mà các giáo sĩ là những cầu nối. Đây cũng là những việc làm "thương quá thành hại" hay còn gọi là "lợi bất cập hại". Người xưa có nói "Trong phước có họa và trong họa có phước" là như vậy. Làn gió phẫn hưng hiếm hoi và quý báu cũng đã bắt đầu "ra khỏi" Việt Nam từ lúc đó. Với sự trợ giúp của các Hội Thánh từ bên ngoài về mặt tài chánh, Hội Thánh Tư Gia ở Việt Nam đã đi từ chỗ gây dựng thuộc linh - xây dựng "vương quốc vô hình" tức là Hội Thánh thật của Chúa - đến chỗ lo xây dựng tổ chức, hệ phái, giáo phái...mà nguyên nhân chính yếu thúc đẩy đằng sau là vì những khoản tiền "yểm trợ" từ bên ngoài. Câu nói của một triết gia nào đó nói rằng: "*Bầy chó con đang chơi giỡn với nhau ngoài sân nhưng nếu bạn ném cho chúng một cục xương thì chúng sẽ quay lại cắn nhau trối chết.*" Xem ra câu nói này cũng không phải là không đúng. Chính sự nỗ lực và tranh thủ chộp lấy cơ hội để tạo lập "đế chế riêng" của nhiều "lãnh đạo" đã đẩy Hội Thánh thật của Chúa đi vào chỗ bị chia rẽ, bè đảng, ganh gố...Cuối cùng, "Hội Thánh Tư Gia" tại Việt Nam đã tự đánh mất chính mình. Đó là điều đáng tiếc nhất.

Sách Truyền đạo 9:4 có chép: "*Con chó sống thì hơn sư tử chết.*" Vâng, "Hội Thánh Tư Gia" được Chúa đẩy lên như một "con chó sống" có ích cho Chủ về mặt thuộc linh và phát triển Hội Thánh đúng nghĩa. Tuy nhiên, họ không thích làm "chó sống" họ muốn làm "sư tử" theo kiểu của giáo hội truyền thống về mặt tổ chức và rồi những "con chó sống" đã chết trước khi trở thành "sư tử". Thực tại không có gì tồi tệ cho bằng các Hội Thánh Tư Gia ngày nay xét về mặt tổ chức và kỷ cương, cũng như cả về mặt đạo đức nữa.

Chúa phán: "*Chúng có thể xây dựng lại nhưng ta sẽ đập đổ...*" (Ma-la-chi 1:4)

Thông điệp này là một lời đe dọa gián tiếp (một kiểu nói bóng gió nhưng thật ra là trực tiếp) đối với dân Y-sơ-ra-ên. Chúa sẽ đập đổ những gì mà họ đã xây dựng lại. Người Y-sơ-ra-ên đã xây lại đền thờ, khôi phục những nghi lễ thờ phượng nhưng *không xây sửa và giữ gìn tâm lòng để sống theo mục đích và ý muốn của Đức Chúa Trời.*

Hội Thánh ngày nay đang xây dựng những gì? Thực trạng Hội Thánh Chúa nói chung và các "hệ phái Tư Gia" nói riêng, ngày nay không khác gì thực trạng tôn giáo của Y-sơ-ra-ên thời kỳ hậu lưu đày. **Họ đang cố xây những điều mà Chúa đã từng đập đổ!** Hội Thánh có nỗ lực để xây dựng tình yêu thương và sự hiệp nhất trong thân thể của Chúa hay chỉ lo xây dựng "đế chế riêng", tổ chức, hệ phái, giáo đường... cho to mà tin đồ thì yếu đuối về mặt thuộc linh, rỗng tuếch về mặt trưởng thành thuộc linh và sống đạo. Đời sống thuộc linh của lớp "mục sư" sau này phần nhiều là "mục hư..." trong đời sống tin kính nếu không nói là giả hình! Tầng lớp lãnh đạo thì còn táo tợn hơn, bất chấp mọi thủ đoạn, mách mung...lừa dối dư luận, cấu kết với thế quyền (quyền lực thế gian) để củng cố địa vị. Móc nối với những hệ phái đã biến chất, sa sút thuộc linh từ rất lâu ở nước ngoài miễn là có tiền. Thay đổi tên giáo hội xoành xoạch...

Sách A-gê 1:9, Lời Chúa có phán rằng: "**Nhà ta thì hoang vu mà các người ai này lo xây nhà mình.**" Phải chăng ngày nay Chúa cũng phán với thể hệ của chúng ta rằng: "nhà ta - Hội Thánh của Chúa - thì hoang tàn về mặt thuộc linh mà các người - những người lãnh đạo Hội Thánh - ai này lo xây dựng tổ chức cho riêng mình?" Đó là chưa kể một số lãnh đạo đã lấy tài sản, ngân sách của Hội Thánh làm "phù phép" biến thành của riêng đem về xây nhà mình cho lớn. Điều đó cũng đủ để chứng minh rằng thể hệ của chúng ta đang "tái diễn" những "tội ác" còn tệ hơn những "tội ác" mà "tổ phụ thuộc linh" của chúng ta đã làm. Nếu chúng ta không ăn năn từ bây giờ thì sẽ có ngày chúng ta cũng phải ăn năn trong ngục tù và những giá trả khác. Nếu chúng ta không giao nộp những tài sản bất chính ngay từ bây giờ thì sẽ có một ngày Chúa sẽ dùng người khác - một thể lực gian ác nào đó - tước

đoạt từ tay chúng ta mà chúng ta không thể nào than thở được. Những gì chúng ta xây nhưng không theo ý muốn của Chúa, không vì mục đích làm vinh hiển Chúa... một ngày kia sẽ bị đập đổ. Nếu không bị đập đổ thì cũng trở thành trò cười cho thế gian. Trong sách Ê-sai 42:23-25, Lời Chúa có phán:

*“Trong vòng các người **ai là kẻ lắng tai nghe điều này, ai để ý đến và nghe sự xảy có về sau? Ai đã phó Gia-cốp cho sự cướp bóc và Y-sơ-ra-ên cho quân trộm cướp? Há chẳng phải Đức Giê-hô-va là Đấng mà chúng ta phạm tội nghịch cùng, đường lối Ngài chúng nó chẳng noi theo, luật pháp Ngài chúng nó chẳng vâng giữ? Cho nên Chúa đã trút cơn thịnh nộ và sự chiến tranh dữ dội trên nó...”***

Và trong Ê-sai 54:16, Chúa phán:

“Chính ta đã tạo thành kẻ phá diệt đặng làm sự phá diệt.”

Đức Chúa Trời là Đấng mà chúng ta đang thờ phượng và hầu việc là một Đức Chúa Trời hằng sống. Chính Ngài sẽ “phá diệt” và “đập đổ” những điều cần phải phá diệt, đập đổ (Giê-rê-mi 1:10).

Tôn giáo lừa bịp – Thờ phượng dôi trá – Danh Chúa bị coi thường

“Khốn nạn cho kẻ lừa bịp, nó có những con thú đực tốt đã hứa dâng trong bày mình, nhưng lại dâng con bị thương tích cho Chúa” (Ma-la-chi 1:14)

“Ước gì một người trong các người đóng các cửa đền thờ ta lại...” (Ma-la-chi 1:10)

“Chính các người, những thầy tế lễ, các người đã khinh khi danh ta.” (Ma-la-chi 1:6)

Sách Ma-la-chi chương 1 mô tả thực trạng tôn giáo của dân Y-sơ-ra-ên trong thời của tiên tri Ma-la-chi.

1. Tôn giáo lừa bịp

Có một thực trạng đã diễn ra trong tôn giáo của dân Y-sơ-ra-ên dưới thời của Ma-la-chi đó là trên bàn thờ, trong đền thờ người ta dâng những con vật bệnh hoạn què quặt, đui mù... những chiếc bánh mốc meo quá hạn dùng! Đó là điều dường như khó tin nhưng hoàn toàn là sự thật. Họ xúc phạm Chúa trắng trợn mà vẫn xem như Chúa...không biết. Tại sao họ làm như vậy? Ai đã trực tiếp làm điều đó?

Luật pháp Cựu Ước chẳng những có quy định là sinh tế hoặc lễ vật dâng lên cho Chúa phải là con tốt nhất trong bày đàn, không tì, không vết... bánh hay hoa quả dâng lên phải là tốt nhất, đầu mùa (Châm Ngôn 3:9; Lê-vi Ký 1:10) nhưng lương tâm và lòng biết ơn của con người đối với Chúa đương nhiên cũng phải làm như vậy. Nếu luật pháp không quy định thì họ không có tội, đàn này luật pháp có quy định. Tại sao họ làm như vậy? Những người trực tiếp làm điều này chính là những thầy tế lễ làm việc trong đền thờ. Họ có quyền căn cứ vào luật pháp để từ chối những con sinh què quặt, đui mù... những lễ vật không xứng đáng như bánh mốc, quả hư... và người dân chắc chắn không ai dám làm điều này vì hai lẽ:

Một là họ sẽ bị từ chối. Hai là họ sẽ bị các thầy tế lễ quả trách trước mặt mọi người. Thế nhưng vì đâu đã có những thứ “đổi bại” kia trước mặt Chúa ngay trên bàn thờ? Lòng tham lợi thì ở đâu cũng có. Các thầy tế lễ đã chuẩn bị sẵn những con sinh bệnh hoạn, què quặt, đui mù...những thùng bánh mốc meo, hoa trái kém chất lượng...ở phía sau đền thờ hoặc một nơi nào đó mà người dân “vô phận sự miễn vào”. Những thứ như vậy tất nhiên là được mua với giá rẻ mạt ngoài chợ...rồi khi những con sinh tốt đẹp tròn trịa, những của lễ tốt mà dân sự dâng lên, khi vào bên trong đền thờ thì bị đánh tráo. Sau đó, những thứ tốt được

tồn ra chợ bán sỉ cho thương lái. Có thể nói một đường dây "buôn bán đồ thánh" được các thầy tế lễ thiết lập từ "đền thờ" đến "chợ búa" và rồi đó là cách thức mà các thầy tế lễ thời bấy giờ theo thời gian được "trở nên thịnh vượng" một cách đặc biệt! Họ đã làm giàu nhờ tôn giáo!

Kinh Thánh chép rằng:

"Sự tham tiền là cội rễ của mọi điều ác" (I Ti-mô-thê 6:10)

"Kẻ muốn nên giàu có ắt sa vào chước cám dỗ..." (I Ti-mô-thê 6:9)

Dưới thời của Ma-la-chi các thầy tế lễ đã làm giàu bằng cách bán những con sinh khỏe mạnh, những cửa lễ tốt đầu mùa của dân sự ra chợ và thay vào đó là những con chiên ốm yếu, bệnh tật, những hoa quả rẻ tiền được dâng lên bàn thờ trước mặt Chúa! Lòng tham khiến họ mù quáng và tôn giáo, mục vụ, thánh chức...đã trở thành phương tiện để làm giàu, trục lợi!

Ngày xưa là thế còn ngày nay thì sao?

Trong điều kiện và hoàn cảnh còn nhiều khó khăn, Hội Thánh Chúa tại Việt Nam đã được nhiều tổ chức truyền giáo, Hội Thánh ở nhiều nơi trên thế giới giúp đỡ. Nhiều nhân sự đã vì đồng tiền, vì miếng ăn, vì sĩ diện cá nhân...đã gửi lên cấp trên của họ những bản báo cáo thành quả công việc với những con số hoàn toàn láo xược. Cấp lãnh đạo của họ cũng thừa biết những con số đó là không thật. Tuy nhiên, họ vẫn tổng hợp những con số không thật, rỗng tuếch đó để gửi ra nước ngoài cho những tổ chức yểm trợ, một mặt là để "đánh bóng" tổ chức của mình, duy trì "uy tín lãnh đạo," mặt khác để tiếp tục nhận sự yểm trợ tài chánh và nhờ những con số lớn mà số tiền cũng... lớn theo. Và rồi các ông "tổng quản nhiệm," các ngài "chủ tịch hội thông công..." cứ thế được trở nên..."thịnh vượng" một cách...cá biệt. Mặt khác thuyết "thịnh vượng" mà người ta xây dựng một cách méo mó, trần tục và phiếm diện dựa trên III Giảng 2 cũng là một bức màn hiệu quả để che đậy kiểu làm giàu bất chính bằng tôn giáo của giới lãnh đạo biến chất, hủ bại và "mục hư" từ trong đời sống thuộc linh của họ.

2. Sự thờ phượng dối trá

"Chúa Vạn Quân phán: Ước gì một người trong các người đóng các cửa đền thờ ta lại, để khỏi châm lửa vô ích trên bàn thờ ta! Ta không bằng lòng các người và ta sẽ không chấp nhận của lễ từ tay các người." (Ma-la-chi 1:10)

Sự thờ phượng của dân Y-sơ-ra-ên dưới thời của tiên tri Ma-la-chi về mặt hình thức có lẽ "không chi trách được," nhưng chính sự dối trá của các thầy tế lễ, những người trực tiếp dâng hương trong đền thờ, những người phục vụ trong nơi thánh đã làm Chúa chán ghét những buổi "thờ phượng" của họ. Chúa là Đấng "ưa điều công bình (chơn thật), và ghét điều gian ác (dối trá)" (Thi Thiên 45:7) Thông qua tiên tri Ma-la-chi, Chúa đã phán rằng: "**Ước gì một người trong các người đóng các cửa đền thờ ta lại để khỏi châm lửa vô ích trên bàn thờ ta!**" Chúa ước thì có lúc Chúa cũng sẽ làm, và Chúa cũng đã từng làm...

Trong sự thờ phượng và hầu việc Chúa, điều cốt yếu và trước hết là bởi tấm lòng (Giăng 4:24). Tấm lòng ngay thẳng và chơn thật, dù hình thức có thô thiển bình dân thì trước mặt Chúa nó vẫn là "một tế lễ có mùi thơm." Còn hình thức phô trương, lời lẽ văn hoa mà tấm lòng dối trá, động cơ tư lợi thì trước mặt Chúa chẳng khác gì một tội ác! Tội ác đó chính là làm cho danh Chúa bị khinh khi, bị coi thường trong dân ngoại. Chúa không cần sự tán tụng dối trá, những lời nịnh hót bá vớ...nhưng Chúa cần sự chơn thật nơi bề trong của tấm lòng con người (Thi Thiên 51:6).

"Hãy xé lòng các người đừng xé áo các người" (Giô-ên 2:13)

Hãy thờ phượng Chúa bằng tấm lòng đừng thờ phượng Chúa bằng sự phô trương hình thức. Hãy tập cho dân sự Chúa những "bài ca mới", hãy hát cho Chúa nghe những lời ca khúc hát từ đáy lòng của những người được cứu chuộc và được hát lên từ môi miệng của những người được cứu chuộc. Hãy dâng lên Chúa những của lễ từ tấm lòng và môi miệng được cứu chuộc. Sự thuê mướn những ca sĩ chuyên nghiệp (nhưng họ chưa được cứu) để trình bày những bài thánh ca trước mặt Chúa là một trò "khóc mướn". "Của lễ" và "bàn thờ" phải thánh. Bài hát của những người được cứu chuộc phải được hát lên từ môi miệng của những người được cứu chuộc. Sự thờ phượng không phải là cái để trình diễn, phô trương. Lời cầu nguyện được "Đấng Kín Nhiệm" lắng nghe, đón nhận không phải là lời cầu nguyện được bày ra, được quảng cáo nơi góc đường, công viên hay phố chợ... Sự thờ phượng cốt là để Chúa được vui lòng và rồi "chính Ngài sẽ chiến cự cho chúng ta" (Xuất Ê-díp-tô Ký 14:13, 14).

Nhiều nhóm Tư Gia ngày nay tổ chức những buổi thờ phượng dường như chỉ để trình diễn phô trương... Họ gào thét, kêu la, nhảy múa đủ kiểu như thể mình đang thuộc linh lắm nhưng nhìn cho kỹ thì họ đang biểu diễn hơn là thờ phượng.

Tội lỗi của giới tư tế

"Chúa Vạn Quân phán: **Đây là mạng lệnh cho các người, những thầy tế lễ.**" (Ma-la-chi 2:1)

Theo luật Cựu Ước, thầy tế lễ - tức là những người làm việc trong đền thờ, trong nơi thánh - phải được tuyển chọn từ dòng dõi Lê-vi. Chức vụ tế lễ chỉ được dành riêng cho chi phái Lê-vi là một trong mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên. Những người thuộc những chi phái khác không được bước vào chức vụ tế lễ (I Các Vua 12:31). Chi phái Lê-vi không được chia sản nghiệp (chia đất). Sản nghiệp dành cho họ chính là Chúa (Ê-xê-chi-ên 44:28, 29). Họ được hưởng phúc lợi từ công việc thánh, từ nơi thánh. Cơ nghiệp quý giá nhất mà họ có được chính là Chúa - Chúa Chí Ái, Toàn Năng - chính là cơ nghiệp của họ. "Tài sản lớn lao" nhất mà họ có được chính là giao ước mà Chúa đã thiết lập với dòng họ Lê-vi, căn bản của giao ước đó chính là "bình an và sự sống" (Ma-la-chi 2:5). Đó là một giao ước mà như Chúa đã từng phán với Giê-rê-mi rằng nó vững chắc như "định luật ngày và đêm". Ai phá được quy luật ngày và đêm thì người đó mới phá được giao ước "bình an và sự sống" mà Chúa đã thiết lập với người Lê-vi - là những người tin kính hầu việc Ngài (Giê-rê-mi 33:20, 21). Nói cách khác là Chúa có một sự quan phòng tuyệt đối trên những người được Ngài kêu gọi để dâng trọn đời sống phục vụ Ngài.

Ở một chỗ khác Chúa phán với Ê-sai rằng:

*"Dầu núi đồi, dầu đồi chuyển nhưng lòng nhưn từ ta đối với người chẳng dời khỏi người, lời **giao ước bình an** của ta chẳng chuyển. Đức Giê-hô-va là Đấng thương xót người phán vậy."* (Ê-sai 54:10)

*"Hãy nghiêng tai và đến cùng ta; hãy nghe ta thì linh hồn các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người **một giao ước đời đời**, tức là **sự nhưn từ chắc thật đã hứa cùng nhà Đa vít.**"* (Ê-sai 55:3)

Giao ước mà Chúa đã thiết lập với nhà Đa vít và giao ước mà Chúa đã thiết lập với nhà Lê-vi vốn là một. Tức là đời đời không thay đổi.

Chức vụ tế lễ - được kêu gọi để làm việc trong nơi thánh (ngày nay là những người được kêu gọi phục vụ Chúa trọn thời gian) - là một đặc ân vô giá mà không phải ai cũng có thể có được. Nó phải được sự kêu gọi. Tất cả những gì mà người ta có được trong thế gian không thể đem so sánh với ơn kêu gọi của Đức Chúa Trời (Rô-ma 9:16).

Ngày nay, bởi ơn cứu chuộc trong huyết của Chúa Jêsus, mỗi một tín hữu thật là một "thầy tế lễ" theo như sứ đồ Phi-e-rơ đã xác nhận trong I Phi-e-rơ 2:9.

*"Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là **chức thầy tế lễ** nhà vua, là dân thánh, dân **thuộc về Đức Chúa Trời**, hầu cho anh em **rao giảng** như đức của Đấng gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài."*

Lời Chúa trên đây chống lại những người chủ trương thuyết "xức dầu từ đầu A-rôn" Những người chủ trương thuyết này (dựa trên Thi-thiên 133) cho rằng sự xức dầu chỉ đến từ người lãnh đạo. Điều này chỉ đúng có một phần. Thi thiên 133 dạy rằng sự "xức dầu" sẽ đến bởi sự "hiệp một," anh em vâng phục lẫn nhau. Những người đã lạm dụng Thi thiên 133 để đưa ra thuyết trên đây nhằm mục đích "ngăn đê, hù dọa" nhân sự và để củng cố kiểu "thống trị độc tài" của họ nhằm bảo vệ tổ chức và quyền lực tôn giáo (giáo quyền). Kinh Thánh không dạy như vậy. **Mỗi một Cơ-đốc-nhân là một thầy tế lễ** đó là lẽ thật mà Kinh Thánh dạy. Sự "xức dầu" thật sự sẽ đến khi người ta làm theo "ý muốn và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời." Không một tổ chức hay con người nào có quyền cướp lấy "quyền xức dầu" của Chúa được. Những người chủ trương thuyết trên thực ra họ lạm dụng Kinh Thánh để lừa bịp người khác với mục đích độc tôn, độc quyền. (Thuyết này đã được các linh mục Công Giáo sử dụng từ rất lâu trước đây!)

Sự cám dỗ lớn nhất mà những người làm việc trong "nơi thánh" thường gặp phải đó là giành lấy sự vinh hiển vốn thuộc về Chúa. Họ là "cầu nối trung gian" giữa Đức Chúa Trời và dân sự như thể Đức Chúa Jêsus "là Đấng Trung bảo giữa Đức Chúa Trời và loài người" (I Ti-mô-thê 2:5). Tất nhiên thầy tế lễ chỉ "đóng vai trò trung bảo." Chỉ Đức Chúa Jêsus mới là Đấng Trung Bảo duy nhất. Họ có thể đem "thiên đàng xuống trần gian" mà cũng chính họ cũng có thể đẩy một thế hệ từ trần gian xuống "vực thẳm" hư mất. Thầy tế lễ mà thánh thì cả dân sự cũng bởi đó được nên thánh. Thầy tế lễ mà phạm tội thì cả dân sự – thế hệ đó – cũng sa ngã và phạm tội. Tương lai của một thế hệ tùy thuộc vào sự thánh khiết và tin kính của hàng ngũ lãnh đạo Hội Thánh. Lãnh đạo tin kính sẽ đẻ ra một thế hệ tin kính. Lãnh đạo bất kính sẽ đẻ ra một thế hệ vô luân, tham nhũng. Lãnh đạo tham quyền cố vị (bám chặt địa vị dù đã có nhiều tội lỗi, tai tiếng...) sẽ sinh ra một thế hệ tìm kiếm địa vị, "mượn đạo tạo đời" lấy sự tin kính làm "nguồn lợi" dùng "giáo lý thịnh vượng" làm bức màn che đậy tội lỗi!

Dưới thời tiên tri Ma-la-chi các thầy tế lễ phần nhiều là những thầy tế lễ "tham lợi." Họ làm giàu bằng cách trao đổi những con sinh khoẻ mạnh, những của lễ tốt đẹp của dân sự đã dâng lên cho Chúa, đem ra chợ bán rồi thay vào đó là những con sinh què quặt, bệnh hoạn, những của lễ "mạt hạng" tất nhiên là được mua với giá rẻ. Họ đã trở nên "thịnh vượng" nhờ cách đó.

*"Các người đã **ăn trộm** trong **các phần mười** và trong **các của dâng**." (Ma-la-chi 3:8)*

Chữ "*các người*" ở đây chính là các thầy tế lễ. Sách Ma-la-chi đặc biệt được viết cho giới tư tế - những thầy tế lễ thời hậu lưu đày – sách không đề cập hay "đá động" gì đến dân sự cả! Sách được viết riêng cho các thầy tế lễ (Ma-la-chi 2:1). Các thầy tế lễ đã "ăn trộm trong các phần mười và trong các của dâng" của dân sự.

Lâu nay người ta vẫn thường trích dẫn câu Kinh Thánh này để "trách móc" dân sự về việc không trung tín trong việc dâng phần mười – không sao – Tuy nhiên, cần phải hiểu rằng trong nguyên văn và ngay từ lúc ban đầu nó được viết ra chính xác là cho "các thầy tế lễ." Và như vậy, nó phải được áp dụng cho giới lãnh đạo, các mục sư...trong Hội Thánh ngày nay thì mới phải.

Ngày hôm nay, không hiểu vì sao mà một số các lãnh đạo trong Hội Thánh đặc biệt như đã nói ở trên, các ông "tổng quản nhiệm," các ngài "chủ tịch các hiệp hội thông công"

(Fellowship) tại Việt Nam lại giàu có và "thịnh vượng" một cách "đặc biệt" hơn tất cả các dân sự và nhiều tội tở Chúa khác (?) Sự giàu có không phải là tội. Nhưng giữa lúc phần nhiều con dân và tội tở Chúa khắp nơi còn nhiều khó khăn, câu hỏi đặc ra là những tài sản "kếch sù" đó ở đâu mà các ông có? Giữa lúc Hội Thánh và con dân Chúa, công việc Chúa còn nhiều khó khăn mà các ông lại có một đời sống "vượng giả." Như vậy, về mặt đạo đức liệu đó có phải là một "gương tốt cho cả bầy?" (I Phi-e-rơ 5:3). Quan điểm cho rằng đây tở của Chúa thì phải "đi xe hơi đắt tiền, ở nhà lầu sang trọng" coi chừng đó là "quan điểm" của Sa-tan, vì nó từng cám dỗ Chúa Jêsus rằng hãy quỳ xuống trước nó thì nó sẽ ban cho "mọi sự" trong đó có sự giàu có đời này. Các tội tở Chúa ngày nay cần học hỏi tinh thần nghèo khó của Đấng Christ: **"Ngài vốn giàu mà tự làm nên nghèo"** để từ đó Ngài làm cho chúng ta được trở nên giàu. Nhưng sự "giàu" mà Kinh Thánh nói ở đây không phải là sự giàu có dưới đất như một số người lầm tưởng. Sự giàu có của Cơ-đốc nhân là sự "giàu có trong cơ nghiệp của các thánh đồ," "giàu có trong đức tin," "giàu có trong ân điển" của Đức Chúa Trời. (I Cô-rinh-tô 8:9; Ê-phê-sô 1:18; Gia cơ 2:5). Phao lô viết: **"Mọi sự tôi có phép làm nhưng chẳng phải mọi sự đều nêu gương tốt"** (I Cô-rinh-tô 10:23). Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh là một Đức Chúa Trời **"không thiên vị ai cả"** (Rô-ma 2:11). Nếu Đức Chúa Trời ban phước cho "các ông" thì Ngài cũng ban phước cho tất cả mọi người. Sự "thịnh vượng cá biệt" đó sẽ khó tìm được một lời biện hộ thích hợp trong ngày phán xét.

Lời ngăm dọa

"Nếu các người không nghe và không để tâm tôn vinh danh ta, ta sẽ giáng sự rủa sả trên các người và rủa sả những phước lành của các người..."

"Chúa cũng phán : '...Ta sẽ quả trách con cháu các người, lấy phân của những sinh tể trét lên mặt các người... Bây giờ các người sẽ nhận biết rằng ta ban mạng lệnh này để giao ước của ta với Lê-vi vẫn tồn tại.'" (Ma-la-chi 2:2-4)

Không một tội lỗi nào mà không có hình phạt thích đáng dành cho nó. Chúa chậm giận, nhân từ chờ đợi người ta ăn năn thì người ta lại tiếp tục làm điều ác, tiếp tục che đậy tội lỗi bằng những lời biện hộ nghe "rất thánh" và rất "thuộc linh." Sách Truyền đạo 8:11 có chép: **"Bởi chẳng thi hành ngay án phạt những việc ác nên lòng con loài người chuyên làm điều ác."** Lý do thứ hai mà Chúa chưa "thi hành sự đoán phạt" trên những "thầy tế lễ phạm tội" là thể hệ sau chưa có đủ sự trưởng thành thuộc linh để gánh vác vai trò lãnh đạo, như trường hợp gia đình của Hê-li đã phạm tội trong nơi thánh nhưng vì cậu bé Sa-mu-ên "vẫn còn thơ ấu" chưa đủ trưởng thành để có thể thay thế. Do đó, "hãy còn đợi đấy" (I Sa-mu-ên 2,3)!

"Ta sẽ giáng sự rủa sả trên các người và trên những phước lành của các người."

Nhiều người đã chứng kiến những người đã "ăn trộm của thánh" đem về làm tài sản riêng thì con cái trong gia đình họ phần nhiều là hư đốn. Chúng cũng "ăn trộm" tài sản trong gia đình, của cha mẹ đem đi ra ngoài ăn xài hoang phí với bạn bè hư hỏng mà những người làm cha mẹ không thể... "nói nên lời". Điều đó là sự "quả báo nhỡn tiền". Cũng như Đa-vít, khi ông phải chứng kiến cảnh con trai lớn của mình là Am-nôn hãm hiếp em gái nó - cũng là con gái của ông - là Ta-ma mà ông cũng không thể nào "mở miệng" được. Bởi vì chính ông cũng đã phạm một tội giống như vậy. (II Sa-mu-ên 11-13). Chúa phán **"ta sẽ rủa sả... những phước lành của các người."** Tài sản bất chính không bao giờ là "phước" cả!

"Ta sẽ lấy phân của những sinh tể trét lên mặt các người." Chúa phán câu này có nghĩa gì? Làm người ai cũng muốn "lấy phần mà dôi mặt" chứ không ai thích bị người khác "bôi phân" (người Việt Nam thường nói "bôi tro trét trấu vào mặt"). "Bôi phân" là hình thức làm cho đẹp đẽ, vinh hiển, còn "trét phân" là hành động làm cho sỉ nhục tỏ tường. Chúa

phán "phàm ai tôn kính ta, ta sẽ làm cho được tôn trọng, còn ai khinh bỉ ta tất sẽ bị khinh bỉ lại" (I Sa-mu-ên 2:30).

Chúa Jêsus phán "Chẳng có điều gì kín mà không có ai được biết, chẳng có điều gì bí mật mà cuối cùng chẳng bị lộ ra" (Lu-ca 12:2).

Gần đây xuất hiện những lá đơn tố cáo một số lãnh đạo thuộc hàng "tổng quản" ở một số hệ phái "có tiếng" trong Hội Thánh Tư Gia. Những lá đơn có người đứng tên chịu trách nhiệm đường hoàng. Không biết những lá đơn như vậy có phải là những "cục phân" theo nghĩa hiện đại hay không, nhưng như vậy cũng đủ làm thối tha cả một hệ phái "một thuở anh hùng"... trong Tư Gia.

"Thật, hể điều gì miệng Chúa phán thì tay Chúa đã làm cho thành, y như chúng tôi thấy ngày nay" (I Các Vua 8:24). Chúa phán Ngài sẽ "trét phân lên mặt" là Ngài sẽ "trét phân lên mặt". Chúa sợ gì ai mà không làm. Các ông "tổng quản", các "ngài chủ tịch hiệp hội ..." hãy nhìn đó mà sớm ăn năn. Giao nộp mọi tài sản bất chính mà mình đã "lỡ dại" ăn cắp trong nhà Chúa để sử dụng đúng vào công việc của nó. Còn không, đến lúc Chúa ra tay thì... "muộn rồi con ạ!" Chúa nói Chúa làm là Chúa làm đấy, các ông không biết Chúa của mình sao (?)

Giao ước thánh

"Giao ước của ta với Lê-vi, giao ước ta đã ban cho người là giao ước của *sự sống và bình an*; giao ước này đòi hỏi sự tôn kính nên người tôn kính và run sợ danh ta... người bước đi với ta trong hoà bình, chánh trực và làm cho nhiều người bỏ điều ác... Nhưng các người đã đi sai đường lối của ta và sự giáo huấn của các người gây cho nhiều người vấp phạm." (Ma-la-chi 2:5, 6, 8)

Chúa đã thiết lập với người Lê-vi một giao ước mà chúng ta có thể gọi đó là "giao ước thánh". Giao ước đặc biệt mà Chúa dành cho những người làm việc trong "nơi thánh." Khi ra khỏi Ai-cập, tất cả 11 chi phái Y-sơ-ra-ên đều được chia sản nghiệp – chia đất – riêng chi phái Lê-vi không được chia sản nghiệp mà Chúa bảo rằng "chính ta là cơ nghiệp là sản nghiệp của chúng nó" (Ê-xê-chi-ên 44:28, 29). Chi phái Lê-vi được biệt riêng để làm công việc trong "nơi thánh", làm những "công việc thánh." Những chi phái khác phải có trách nhiệm "thuộc thế" đối với người Lê-vi. Họ phải nhường thành, nhường đất chung quanh thành cho người Lê-vi làm nơi cư ngụ. Nhưng trên hết mọi sự, người Lê-vi phải tin rằng Chúa là Đấng chu cấp, Đấng bảo đảm tương lai cho họ, những người Lê-vi tin kính – những thầy tế lễ trung tín.

Ngày nay trong thời Tân ước, những người được Chúa kêu gọi đặc biệt để sống và phục vụ trọn thì giờ thì trước hết họ phải "sống bởi đức tin." Kế đến, họ cần phải biết một nguyên tắc đó là "Ai rao giảng Tin Lành sẽ được nuôi mình bởi Tin Lành" (I Cô-rinh-tô 9:13, 14). Họ phải biết "nuôi mình bằng sự thành tín của Chúa" (Thi Thiên 37:3). Họ phải tin vào sự quan phòng tuyệt đối của Chúa. Nếu ai không sống được bởi đức tin thì cũng đừng bước vào chức vụ và cũng đừng bao giờ giảng về đức tin.

Trong giao ước thánh có hai "điều khoản:"

1. Tôn kính Chúa
2. Bước đi với Chúa trong chánh trực (ngay thẳng)

"Giao ước này đòi hỏi sự tôn kính... và bước đi với ta trong hoà bình, chánh trực" (2:6)

Nếu một người phục vụ Chúa mà làm trọn hai điều này thì phần còn lại chính Chúa sẽ lo liệu. Ngài chẳng những đáp ứng mọi nhu cầu của chúng ta mà còn làm vượt "trởi hơn mọi điều chúng ta cầu xin suy tưởng" nữa.

Những người phục vụ Chúa nhưng không tôn kính Chúa và cũng không bước đi với Chúa một cách ngay thẳng thì sự giảng dạy của họ sẽ *"gây cho nhiều người vấp phạm."*

"Các người đã đi sai đường lối của ta và sự giáo huấn của các người gây cho nhiều người vấp phạm" (2:8)

Một người không "sống" mà "giảng" thì chức vụ của người đó chỉ là một "cái nghề để kiếm cơm."

Một người không "sống đức tin" mà "giảng về đức tin" là một người gieo rắc sự vô tín hiệu quả nhất. Bài giảng của họ chỉ là "văn tự làm cho chết" (II Cô-rinh-tô 3:6). Đó là điều mà nhà tiên tri Giê-rê-mi đã viết về *"bọn tiên tri ở Sa-ma-ri," "bọn tiên tri ở Giê-ru-sa-lem,"* rằng: *"bọn tiên tri ở Sa-ma-ri... chúng nó đã làm cho sự vô đạo (vô tín) tràn ra trong cả xứ"* (Giê-rê-mi 23:15).

Có một nghịch lý mà ngày nay nhiều người nhìn thấy đó là nhiều "ông lớn" đã đứng lên "rao giảng" về đức tin, nhưng đồng thời sau đó họ cũng cầm bảng danh sách "rỗng," mà theo họ là những "nhân sự" của họ... đi ra nước ngoài vận động tài chánh một cách hèn hạ và vô liêm sỉ rồi quay về trong nước làm chứng rằng "tạ ơn Chúa vì lúc này Chúa cho chúng tôi được *thịnh vượng!*"

Những người không "sống đức tin", không "bước đi với Chúa" mà vẫn "giảng Đạo" là những người hủy hoại công việc Chúa hiệu quả nhất.

Một trong những sự "giáo huấn" góp phần làm băng hoại Hội Thánh ngày nay chính là "giáo lý thịnh vượng:"

- "Giáo lý thịnh vượng" (GLTV) đặt nền móng chỉ trên một câu Kinh Thánh đó là III Giăng 2.
- III Giăng 2 là một lời chào thăm có tính cách xã giao, lịch sự đầu thư giữa một sứ đồ niên lão (sứ đồ Giăng) đối với một thánh đồ (có thể gọi là tân tông - ông Gai út). Nó nhằm mục đích chào thăm, an ủi, khích lệ... Nó không phải là "giáo lý cơ bản" của Tin Lành. Phao lô - người đã thiết lập những giáo lý cơ bản cho Tin Lành (I Cô-rinh-tô 3:10) đã đề cập rất ít về sự "thịnh vượng" theo nghĩa "sự giàu có đời này" cho Cơ-đốc-nhân theo cách hiểu của nhiều người ngày hôm nay - nếu không nói là không hề "đá động" đến. Sự giàu có mà Phao lô đã nói đến trong II Cô-rinh-tô 8:9, trước hết là sự *"giàu có về lòng nhân ái, cứu giúp người khác"* như chính gương của Chúa Jêsus, theo như mạch văn và ngữ cảnh của đoạn Kinh Thánh này đã đề cập. Kế đến, sự giàu có của Cơ-đốc nhân là *"giàu có về cơ nghiệp của các thánh"* như Phao lô đã đề cập đến trong thư Ê-phê-sô 1:18. Sự "giàu có" mà Kinh Thánh thường nói đến là *"giàu có về đức tin,"* giàu có *"trong ân điển của Đức Chúa Trời"* (Gia cơ 2:5), mà các thánh đồ ngày xưa thường an ủi và nhắc nhở nhau trong các thư tín của họ. *"Hãy tìm kiếm các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất"* (Cô-lô-se 3:1, 2). *"Anh em như người ở trọ, kẻ đi đường"* (I Phi-e-rơ 2:11)...

- Nói về vật chất ở thế gian thì Phao lô - người đã đặt nền móng cho giáo lý của Tin lành - nói rằng *"đủ ăn đủ mặc thì phải thoả lòng"* cũng như Chúa Jêsus đã dạy trong bài cầu nguyện của Ngài rằng *"Xin cho chúng con hôm nay đủ ăn đủ mặc."* Phao lô tiếp rằng: *"còn như kẻ muốn nên giàu có, ắt sa vào chước cám dỗ, mắc bẫy dò, ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý, thiệt hại kia là sự làm đắm người ta vào sự huỷ diệt hư mất. Bởi chưng sự tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác"* (Ma-thi-ơ 6:11; I Ti-mô-thê 6:8-10).

Có thể một số các thánh đồ trong Tân Ước cũng như Cựu Ước được Chúa ban cho giàu có nhưng vì nhiều lý do và mục đích khác nhau, đó không phải là toàn bộ mục đích và ý muốn của Chúa cho "tất cả mọi Cơ-đốc-nhân". Nghèo mà yêu Chúa, nghèo mà dâng hiến rộng rãi cho công việc Chúa, nghèo mà biết quan tâm giúp đỡ cho nhu cầu của các thánh đồ, các tôi tớ Chúa, sống yêu thương, sốt sắng chứng đạo... nghèo mà sống được như vậy há là không vinh hiển cho Chúa sao? *"Đức Chúa Trời há chẳng lựa kẻ nghèo theo đời này đặng làm*

cho **giàu trong đức tin**, và **kể tự nước Ngài** như đã hứa cho kẻ kính mến Ngài sao” (Giacơ 2:5)?

Hê-bơ-rơ chương 11 là một bảng danh sách các vị **“anh hùng đức tin,”** trong số đó chỉ có một số **rất ít** người được kể là **“giàu có trong đời này”** nhưng họ cũng rất xem nhẹ của cải mà họ có được, họ **“vui lòng chịu của cải mình bị cướp...”** (Hê-bơ-rơ 10:34). Phần **“nhiều hơn trong số họ** là những **“thánh đồ tay trắng.”** Họ đã **“chết trong đức tin, chưa nhận lãnh điều đã hứa cho mình; chỉ trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là **kẻ khách** và **bộ hành trên đất**”** (Hê-bơ-rơ 11:13). Họ - những **“thánh đồ tay trắng”** này - là niềm tự hào của Đức Chúa Trời trước **“thế giới của các thần linh”** (Gióp 1:6-8).

“Hết thảy những người đó đều như đức tin đã được lời chứng tốt, song chưa hề nhận lãnh điều đã được hứa cho mình. Vì Đức Chúa Trời có sẵn sẵn điều tốt hơn cho chúng ta...” (Hê-bơ-rơ 11:39, 40). Điều **“tốt hơn”** mà Đức Chúa Trời đã hứa cho các Cơ-đốc-nhân trung tín không nằm trong thế gian này. Nó tốt hơn gấp vạn vạn lần...so với sự **“thịnh vượng và giàu có dưới đất”** mà nhiều người ngày nay vẫn mơ ước!

Từ khi “GLTV” bắt đầu “du nhập” và được “đề cao” trong Hội Thánh ở Việt Nam thì cũng là lúc mà trong Hội Thánh bắt đầu sản sinh ra những lãnh đạo “xôi thịt” nhiều nhất từ trước đến nay! Hội Thánh đã trở thành “cần câu cơm”, “phương tiện làm giàu” của một số lãnh đạo “chóp bu”. Chưa bao giờ trong Hội Thánh lại có nhiều “tổng quản nhiệm”, nhiều “chủ tịch hội thông công” như ngày nay, mà cũng chỉ phần nhiều “các ông ấy” mới “thịnh vượng” còn lại hầu hết thì...“chưa được Chúa ban phước”. Lạ thật!

Lập nên **“hiệp hội thông công”** là **một cái tội trước mặt Chúa**. Bởi vì sự **“thông công”** vốn là **“hơi thở tự nhiên”** của những người được cứu chuộc, là nhu cầu **“giao tiếp thánh”** giữa vòng các thánh đồ - là những người được chọn - những người mà chính Chúa đã dùng huyết Ngài để mua chuộc - là con dân của Chúa. Chúng ta là ai mà cho phép người khác cái **“quyền được thở và không được thở?”** Dựng lên **“hiệp hội thông công”** rồi nhân danh cái **“hiệp hội”** ấy để mà nhìn nhận người này là thánh đồ, người kia không phải là tội tớ Chúa... với thái độ ấy coi như mình đã **“rất đổi ngôi vào chỗ của Đức Chúa Trời”** (một thái độ phạm thượng - Xin xem II Tê-sa-lô-ni-ca 2:4 - đây là thái độ của An-ti Christ). Chúng ta có quyền lập lên bất kỳ một tổ chức hay sân chơi nào với cái tên gọi gì cũng được, nhưng sự **“thông công”** là quyền tự nhiên và **“bất khả xâm phạm của các thánh đồ.”** Không ai được lạm dụng sự **“thông công”** để rồi tự cho mình có quyền hạn trên những anh chị em khác là những người mà Chúa đã mua chuộc bằng huyết báu của Ngài. Sự **“thông công”** là **“quyền tự nhiên của các thánh đồ”** như thể **“nhân quyền”** là **“quyền tự nhiên”** mà Đấng Tạo Hoá đã ban cho con người khi họ được sinh ra làm người. Những quốc gia độc tài đã bị quốc tế lên án là **“chà đạp nhân quyền”**. Cũng vậy, các **“tổ chức thông công”** ở Việt Nam đã lạm dụng sự thông công để chà đạp lên **“thánh đồ quyền.”** (Thông công mà phải lập nên tổ chức là một trò hề.) Những người đã lập lên **“hiệp hội thông công”** hoặc vô tình hoặc cố ý họ đã phá hủy sự **“thông công thật”** giữa những người anh chị em trong Đấng Christ trong Hội Thánh ngày nay. Từ khi **“tổ chức thông công”** ra đời thì người ta dường như đã đánh mất **sự thông công thật**. Bởi vì ai muốn **“thông công”** thì phải vào **“hội thông công”** và phải được sự **“cho phép”** của mấy **“ông chủ tịch hội.”** Từ đó hình thành nên một suy nghĩ rằng con cái Chúa gặp nhau bên ngoài **“hội thông công”** mà nói chuyện với nhau thì không phải là **“thông công,”** dù rằng họ nói với nhau về công việc Chúa (Tất nhiên điều này chỉ xảy ra đối với những người thiếu hiểu biết và còn non trẻ thuộc linh). Chính **“hội thông công”** đã làm nảy sinh thêm những **“hội thông công”** khác, bởi vì nhiều anh chị em có nhu cầu **“thông công”** nhưng họ **“không được phép tham dự thông công”** nên họ lại lập nên **“hội thông công”** tiếp. Và như thế **“hội thông công”** lại đẻ thêm ra **“hội thông công.”** Chưa hết, rồi **“hội thông công”** này **“pháo kích”** **“hội thông công”** kia và rồi thân thể của Chúa...tan nát vì những **“hội thông công”**! Không biết có phải vậy không xin quý ngài **“chức sắc”** chỉ giáo? Nhân danh sự hiệp nhất để **phá huỷ** sự hiệp nhất, nhân danh sự thông công để **giết chết** sự thông công, rõ ràng là một tội tà đình mà sao người ta không chịu nhìn thấy nhỉ? Hiện nay có ít nhất là hai **“hiệp hội thông**

công" tại Việt Nam, không biết "hội ba", "hội bốn", "hội năm..." bao giờ xuất hiện nữa đây? Xin lỗi quý vị nếu bị đụng chạm vì đây là điều Chúa bảo tôi phải nói!

Trên lý thuyết những người lập ra "hội thông công" cho rằng "mục đích của hội là để cầu nguyện," nhưng trên thực tế họ đã tự cho mình quyền hạn để thừa nhận và vô thừa nhận tư cách thánh đồ - đây tớ Chúa của nhiều người. Xin đơn cử một trường hợp: Có một người anh em hầu việc Chúa ở Ma-lai-si-a (Malaysia) về nước, anh tự giới thiệu mình là mục-sư, ngay lập tức người kia hỏi: "Anh đã được hiệp hội thông công ... thừa nhận anh chưa?"...?... Người anh em kia trả lời: "Khi tôi đi hầu việc Chúa thì chẳng được ai thừa nhận cả. Nhưng những kết quả mà tôi cậy ơn Chúa làm được ở nước bạn chắc cũng không được "hiệp hội" ... của các anh thừa nhận chứ?" ... Những thực tại như vậy mới là điều đáng nói.

Sự "thịnh vượng, giàu có dưới đất" thì cũng chẳng phải là tội tình gì trừ khi Chúa muốn và chúng ta thật sự trưởng thành trong thuộc linh bằng không thì chính nó cũng là một "cái bẫy" mà nhiều người đã phải trả giá bằng sự đánh mất cả sự nghiệp trong Chúa mà cả đời mình đã tạo ra; đánh mất cả "gia tài thuộc linh" mà mình có được trong Chúa, như trường hợp Ê-sau chỉ vì "miếng ăn" mà đánh mất "quyền con trưởng" (Ê-bơ-rơ 12:16, 17). Nhiều người lúc còn khó khăn thì hầu việc Chúa đầy ơn nhưng khi đã "thịnh vượng" rồi thì cũng là lúc "thân bại danh liệt" mà nguyên nhân cũng chỉ vì có quá nhiều tiền. Theo Chúa là "con đường vác thập tự giá" mà tinh thần "nghèo khó" cũng là một phần của thập tự giá (Ma-thi-ơ 5:3). Trong khi chúng ta vác thập tự giá thì Chúa cũng phán với chúng ta rằng "ân điển của ta đủ cho người rồi" (II Cô-rinh-tô 12:9). Chúng ta chọn cái nào? Vác thập tự giá và có sự "đầy đủ của ân điển" hay là "thịnh vượng" rồi bước đi một mình giữa bao nhiêu là cạm bẫy hiểm nguy rình rập? Không phải là Chúa bỏ "người thịnh vượng" nhưng khi thịnh vượng chúng ta thường có khuynh hướng nương dựa vào tiền bạc và chúng ta dễ bị sa ngã!

Lịch sử cho thấy khi giới lãnh đạo trong Hội Thánh bắt đầu có đời sống khá giả, ổn định và "vương giả" thì cũng là lúc Hội Thánh bắt đầu đi vào sự thỏa hiệp với thế gian. Bề ngoài vẫn "**giữ điều như đức, nhưng trong lòng chỗi bỏ quyền phép của như đức đó**" (II Ti-mô-thê 3:5). Đó chính là tình trạng thuộc linh giả hình. Hình ảnh thập tự giá bắt đầu được "cách điệu hoá," được "mạ vàng" cho giống như "vương trượng" của nhà vua. "Máng cỏ" được tô vẽ thêm những đường họa tiết, chạm trổ như thể chiếc "nôi của hoàng tử," nhà thờ được xây dựng theo kiểu "vương cung thánh đường" và những người lãnh đạo trong Hội Thánh bắt đầu đi đứng như một "ông vua..." Hội Thánh đã từng sa lầy và biến thành một đế chế gian ác - còn hơn cả thế gian - trong lịch sử Hội Thánh thời trung cổ. Chủ nghĩa cộng sản vô thần đã ra đời từ hai nguyên nhân. Thứ nhất về mặt khách quan: Xã hội bất mãn với giới chức sắc của giáo hội. Giới chức sắc của giáo hội sống như những ông vua, có quyền lực cả về tôn giáo lẫn trên nhà nước. Quyền lực nhà nước và giáo hội đều ở trong tay của giới chức sắc tôn giáo (giáo hội Công giáo). Họ sống "lộng hành" mà không ai làm gì được họ (họ là "tôi tớ của Chúa" mà...). Các-Mác đã dựng lên học thuyết "XHCN vô thần" để phủ nhận sự hiện hữu của Đức Chúa Trời, vì có như vậy họ mới "trị được" mấy ông "đầy tớ hữu thần" nhưng gian ác mà không phải sợ "đụng đến người được xúc dầu của Chúa." Mặt khác - về mặt chủ quan: Đức Chúa Trời đã cho phép họ được "dấy lên" như một "cây roi" trong tay Chúa, như một "**kẻ phá diệt đặng làm sự phá diệt**" (Ê-sai 54:16). Một số giáo hội ở dưới chế độ CS đã được "thanh tẩy" và "xử lý" những "tiêu cực" một cách có hiệu quả.

"Giáo lý thịnh vượng" một mặt nào đó đã mở đường cho lối sống "thỏa hiệp" của một số các lãnh đạo trong Hội Thánh ngày nay. (Một số người ngày nay muốn bẻ "cây roi CS" trong tay Chúa, nhưng không dễ gì! Vì nó ở trong tay của Chúa. Khi nào Chúa bẻ thì nó mới gãy. Con cái còn ngoan cố thì "cây roi" kia vẫn còn. Khi nào con cái nhận tội và ăn năn thật thì cha (mẹ) mới bẻ và rút cây roi. Muốn không nhìn thấy "bóng dáng cây roi" nữa thì hãy ăn năn thật!) Đây là lời Đức Thánh Linh phán! Ai có tai mà nghe, hãy nghe!

"Giáo lý thịnh vượng" khiến người ta có khuynh hướng đề cao vật chất thế gian, tìm kiếm và thỏa mãn những điều "*ưa muốn của xác thịt*" là những điều chống trả lại với linh hồn, là

những điều đi ngược lại với những giá trị tin kính mà Kinh Thánh dạy (I Phi-e-rơ 2:11). Kinh Thánh không dạy chúng ta phải sống nghèo nhưng Kinh Thánh dạy *“Chớ yêu thế gian cùng các vật ở thế gian nữa, nếu ai yêu thế gian thì sự kính mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy. Vì mọi sự trong thế gian, như sự **mê tham của xác thịt**, [ham muốn hưởng thụ vật chất] **sự mê tham của mắt** [ham muốn vật chất] và **sự kiêu ngạo của đời** [địa vị, danh vọng, quyền thế, v.v.] đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng từ thế gian mà ra. **Và, thế gian với sự tham dục nó sẽ qua đi, song ai làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời**”* (I Giăng 2:15-17).

Nếu chúng ta “tôn thờ chủ nghĩa thịnh vượng,” “ngưỡng mộ vật chất thế gian” thì lòng kính mến Đức Chúa Trời làm sao còn có chỗ trong đời sống của chúng ta? Nếu chúng ta muốn phục vụ Đức Chúa Trời mà lòng kính mến Ngài không có trong đời sống thì chúng ta đang phục vụ ai? Trừ khi Chúa muốn và Ngài ban cho một cách tự nhiên... Còn nếu chúng ta hết sức tìm kiếm, ngưỡng mộ nó, đề cao quá mức, thậm chí đánh đổi tất cả danh dự, đạo đức để được nó thì chúng ta đã mắc bẫy và rơi vào tội thờ hình tượng rồi. Thần tượng của chúng ta bấy giờ là vật chất chứ không phải là Chúa nữa! Đến lúc đó chúng ta sẽ *“hầu việc cái bụng mình”* mà chúng ta cứ ngỡ là đang hầu việc Chúa (Phi-líp 3:18, 19).

Thời Cựu Ước, nơi đền tạm trong sân hội mạc có một “thùng nước”, các thầy tế lễ trước khi bước vào nơi thánh để dâng hương, cầu nguyện cho dân sự, họ phải *“rửa mình”* trước khi thi hành chức vụ. Sự “rửa mình” tượng trưng cho sự ăn năn xưng tội với Chúa mỗi ngày, dọn mình cho thánh sạch để “xứng đáng” bước vào nơi thánh và xứng đáng làm đại diện cho dân sự của Chúa... (Xuất Ê-díp-tô Ký 30:17-21).

Ngày hôm nay các mục sư không còn rửa mình bằng thùng nước như các thầy tế lễ thời Cựu Ước nhưng phải rửa mình bằng sự “ăn năn, xưng tội với Chúa” mỗi ngày (I Găng 1:9).

Có một thực tế ngày nay, những tội tớ Chúa nào thường rao giảng và đề cao thuyết thịnh vượng một cách quá mức thì những tội tớ đó thay vì *“rửa mình”* bằng sự ăn năn mỗi ngày để xứng đáng thi hành chức vụ trước mặt Chúa thì họ chỉ bận rộn để lo ...*“rửa tiền”* bằng những định vụ kinh doanh, những trang trại trá hình để hợp thức hoá những khoản tiền ketch sù nhưng không rõ ràng mà theo họ là “đã được Chúa chúc phước” (?) Thay vì “rửa mình” họ lo “rửa tiền”! Và rồi Chúa phán:

*“Khốn cho các người những người mua thêm nhà,
Tậu thêm ruộng (đất đai)...
Nhưng... không để ý đến việc làm của Chúa,
Cũng chẳng thấy công việc của tay Ngài.”* (Ê-sai 5:8, 12)

Ngày hôm nay trong giới Cơ-đốc không ai nhiều nhà cửa, nhiều đất đai cho bằng mấy ông “tổng quản nhiệm,” mấy ngài “chủ tịch hiệp hội thông công” có lẽ vì Chúa quan tâm đến họ đặc biệt chăng?

Chúa của sự công bình ở đâu?

Trở lại thời Ma-la-chi, trong hoàn cảnh mà “cái ác” đầy dẫy trong “nơi thánh” như vậy thì một số những thầy tế lễ, người Lê-vi tin kính đã ngồi lại với nhau để “đàm đạo về thời sự.” Sự đàm đạo của họ đầy thất vọng. Sự đàm đạo của họ thực chất là những lời than phiền. Chủ đề trong những buổi đàm đạo đó là: **“Chúa của sự công bình ở đâu?”** và những lời than phiền đó đã *“thấu đến các tầng trời!”* (Có lẽ thời gian qua các tầng trời cũng đã “thấu” cho nên mới có thông điệp này?)

*“Những lời nói của các người đã làm nản lòng Chúa... Vì các người nói: ‘những người làm ác đều tốt lành trước mặt Đức Chúa Trời và Ngài bằng lòng họ’, hay ‘**Chúa của sự công chính ở đâu?**’”* (Ma-la-chi 2:17)

Người đời cũng có câu:

*Trời kia sao ở không ngần,
Kẻ ăn không hết (mà) người cần không ra (?)*

Những lời than thở kia nôm na có nghĩa là Ông Trời sao ăn ở không công bằng (?), người thì quá giàu, tiền của không làm gì cho hết còn người sao không có cái để mà ăn?

Tất nhiên mọi cái đều có một nguyên nhân nhất định của nó. Chúa tuyệt đối công bằng. Ngài công bằng "*trong mọi đường lối của Ngài.*" Chỉ vì người ta chưa hiểu tới đó thôi.

Chủ đề "thời sự" của những thầy tế lễ, người Lê-vi tin kính kia xung quanh những vấn đề như: Tại sao những tên "buôn thần bán thánh," những tên "đầu trộm đuôi cướp trong đền thờ," những tên "lưu manh tôn giáo khoác áo tiên tri" kia vẫn cứ được thịnh vượng, vẫn cứ được tôn kính như những "ông thánh" thật sự? Đức Chúa Trời của sự công chính đi đâu rồi? Ngài có còn quan tâm gì đến dân sự hôm nay nữa không? Ngài có còn ngồi toà để phán xét nữa hay không? Họ nói rằng:

"Phục vụ Đức Chúa Trời là vô ích. Chúng ta được lợi gì khi tuân giữ những lệnh truyền của Ngài (làm theo lời Chúa một cách ngay thẳng) và bước đi buồn bã trước mặt Chúa Vạn Quan. Ngày nay, chúng ta coi những kẻ kiêu căng (bọn tội phạm trong nơi thánh) là có phúc; những kẻ ác (thầy tế lễ phạm pháp nhưng thể lực, phe cánh của họ mạnh) thì thịnh vượng; và ngay cả những kẻ thách thức Đức Chúa Trời cũng thoát nạn" (Ma-la-chi 3:14, 15).

Những thầy tế lễ tin kính đã bị đám thầy tế lễ gian ác kia dùng thể lực, vây cánh, bè phái, thủ đoạn tinh vi... "loại khéo họ ra vòng ngoài" để có thể tự do lộng hành, tung tác. (Những vị quan thanh liêm thường không có 'đất sống' giữa đám ác quan, gian thần.) Họ giống như những vị quan "trung thần" với vua, với nước nhưng đã bị đám "ác quan, gian thần" xuyên tạc, dùng thể lực, vây cánh, dùng thủ đoạn tinh vi (có khi là bản thủ), để đẩy họ ra vòng ngoài. Họ cũng là thầy tế lễ nhưng không có thể lực trong tôn giáo (tổ chức của giáo hội). Hơn nữa, những người tin kính, thuộc linh thì không muốn xen vào chuyện "chính trị trong tôn giáo" (tranh giành, đấu đá, thủ đoạn, bè phái, v.v. để có địa vị trong tôn giáo - giáo hội), họ chỉ đơn thuần là thi hành phận sự trước mặt Chúa. Và thế là những kẻ "quyền cao chức trọng" kia lại là những kẻ "lưu manh mất dạy mặc áo thánh..." mà dân sự Chúa ít người biết. Các thầy tế lễ tin kính giống như những vị quan trung thành với vua, với nước nhưng đã rơi vào thế bất lực. Họ buồn rầu ngồi nhìn "non sông nghiêng ngã" vì đám "ác quan gian thần..." đến ngôi vua mà chúng còn âm mưu chiếm đoạt mà vua không hề biết, dân không hề hay... còn tiếng nói của người trung thực, công chính thì có khi phải chờ một thời điểm đích thực của nó. Mà có lẽ Ma-la-chi là người đã nói lên tiếng nói đó.

Ước ao rằng Chúa cũng sẽ đẩy lên nhiều "Ma-la-chi" trong vòng Hội Thánh Chúa ngày hôm nay.

Trong thời gian gần đây khi tiếp xúc và thông công với một số anh chị em trong mỗi quan hệ Cơ đốc, tôi có nghe những lời than phiền tương tự như những lời than phiền của những thầy tế lễ, người Lê-vi tin kính dưới thời Ma-la-chi. Tôi cũng rất đau buồn vì thực trạng của Hội Thánh Chúa ngày nay và cũng xin được thưa với tất cả quý tôi con Chúa khắp nơi rằng đây chính là động lực khiến tôi nghiên cứu học hỏi và viết lên sứ điệp này. Xin đừng ai nghĩ rằng tôi có mối "tư thù" nào đó với giới lãnh đạo hiện nay. Tôi chỉ nói lên những gì "mắt thấy tai nghe" và những gì Chúa bảo tôi phải nói. Tôi được Chúa thôi thúc bởi câu Kinh Thánh trong sách Khải huyền 1:11 rằng: "**Điều người thấy hãy chép vào một cuốn sách và gửi cho (các)...Hội Thánh.**" Tôi chỉ thi hành "mệnh lệnh của cấp trên tôi" là Chúa. Những ai muốn nói hoặc nghĩ gì thì người đó sẽ trả lời trước mặt Chúa. Tôi ngưỡng mộ

những người như Ma-la-chi, Giăng Báp-tít...Tôi ước gì mình chỉ là người được "xách dép" cho những vị ấy cũng là vinh hạnh lắm rồi!

Hỡi anh chị em là những người đang "*bước đi một cách buồn rầu trước mặt Chúa*" và đang "*trung tín với Ngài một cách mê mải*," đang có những **tâm trạng** giống như những thầy tế lễ trung tín thời Ma-la-chi, anh chị em hãy vững lòng. Chúa biết những gì anh chị em đang làm, "lễ công bình" của anh chị em đang "ở nơi Chúa", "phần thưởng" của anh chị em cũng đang ở trong Ngài. Tôi khuyên anh chị em "hãy làm công việc Chúa cách dư dật luôn vì công khó anh chị em trong Ngài chẳng phải là vô ích" đâu. Chúa là Đấng Tuyệt đối công bằng. Ngài sẽ vội vàng xét đoán. Vì Ngài là Đấng Xét Đoán (Ê-sai 40:10; I Cô-rinh-tô 15:58).

Tác giả Thi-thiên đã viết:

*"Đấng đã gắn tai há chẳng nghe sao?
Đấng đã nắn con mắt há sẽ chẳng thấy ư?
Đấng đã sửa phạt các nước há sẽ chẳng sửa phạt sao?"* (Thi thiên 94:9)

Nhưng Chúa làm việc gì cũng có kỳ của nó. Chúa nhất định sẽ phán xét. Ngài sợ gì ai mà không làm điều đó! Chẳng qua là Chúa đợi người ta ăn năn dấy thôi. Hãy nghe Chúa phán:

**"Trong ngày thanh nô tài sản chẳng ích chi,
Duy công bình giải cứu khỏi sự chết" (Châm Ngôn 11:4)**

**"Người công bình ăn ở cách thanh liêm;
Những con cháu người lấy làm có phước thay"** (Châm Ngôn 20:7)

Nếu chúng ta sống công bình thanh liêm mà chưa được phước thì con cháu của chúng ta sẽ được phước. Đừng nhìn cái đám "ác quan gian thần" kia mà ngã lòng. Anh chị em hãy cậy ơn Chúa mà sống công bình đi. Người đời há không từng nói "*của thiên rồi cũng trả địa*" đó sao?

Ngày phán xét sẽ đến

Chúa phán: "*Ta sẽ đến gần các người để đoán xét, ta sẽ vội vàng làm chứng chống lại các tên **phù thủy, kẻ ngoại tình, những người **thê dôi**, kẻ **bóc lột tiền công** của nhân viên (nhân sự)... và những kẻ không kính sợ ta.***" (Ma-la-chi 3:5)

Đây là câu trả lời của Chúa cho các thầy tế lễ, người Lê-vi tin kính thời bấy giờ. Trong số những người mà Chúa phán Ngài sẽ "đoán xét và làm chứng chống lại" gồm có những thành phần sau:

- Những **tên phù thủy**: Phù thủy xét về nghĩa đen là những người chuyên làm nghề phù phép, tà thuật, trừ ma đuổi quỷ trong thế gian, v.v. liên quan đến quyền lực tối tăm, mê tín. Còn xét về nghĩa bóng: Phù thủy hay những tay "phù phép," thường chỉ về những người có tài nghệ biến của chung thành của riêng. Phù phép đôi khi còn được hiểu là tham những biến tài sản công thành tài sản tư.

Các thầy tế lễ hư hỏng thời Ma-la-chi, họ không làm nghề phù phép, phù thủy theo nghĩa đen. Họ là những tay "phù phép" theo nghĩa bóng. Họ chính là những người có tài nghệ biến tài sản công (tiền trong nơi thánh) thành tài sản riêng của họ. Họ là những tên "ăn trộm trong nơi thánh." Trước mặt dân sự thì họ là "tôi tớ thánh của Chúa" còn trước mặt Chúa thì họ là những tên trộm. Chúa phán: "*Các người đã ăn trộm trong các phần mười và trong các của dâng.*" Tiên tri Ma-la-chi gọi họ là những "tay phù thủy" theo nghĩa bóng, có tài nghệ "phù phép" biến của cải trong nơi thánh – đền thờ - thành của riêng, họ không làm nghề "phù phép" theo nghĩa đen trong đền thờ. (Lưu ý: các tiên tri thời xưa thường hay sử dụng lối nói mỉa mai! - I Các vua 18:27)

- Kẻ **ngoại tình**: Thầy tế lễ nhưng khi giàu có quá cỡ, họ sinh hư. Bội ước với vợ đã cưới thời trai trẻ mà đi ngoại tình với người này người kia như cơm bữa (Ma-la-chi 2:14-16). Người đời có câu:

*"Đói cơm, thiếu mắt thì tìm hem,
No cơm, thừa cá lại thềm... "nọ kia!"*

Nhiều tội tớ Chúa lúc nghèo khó thì hầu việc Chúa tốt, có ơn nhưng khi khá giả thì rơi vào tội giống như Đa vít. Sự giàu có bất minh thì càng dễ dàng phạm tội theo kiểu này hơn.

- Những **người thề dối**: Thầy tế lễ mà nói dối như cuội, nói dối không ngượng mồm, nhân danh Chúa mà phát biểu bừa bãi, vô tội vạ, hứa rồi nuốt lời... gửi đi những bản báo cáo láo miển là sau đó có được tiền, v.v. Đó là những người mà Chúa gọi là "kẻ thề dối."

- Những kẻ **bóc lột tiền công của nhân viên** (nhân sự): Những người làm những công việc tạp vụ trong đền thờ như vệ sinh, dọn dẹp, tưới cây, v.v. bị "mấy ông" ăn chặn tiền công.

Nhiều lãnh đạo Cơ đốc ngày nay cũng khá lên nhờ ăn chặn tiền giúp đỡ các nhân sự từ các ân nhân nước ngoài gửi về. Nhiều nhân sự biết nhưng không nói được vì hai lẽ: Thứ nhất, làm như vậy là không sáng danh Chúa. Thứ hai, sau khi nói ra có thể sẽ "bị đi sát ván" có khi còn kinh khủng hơn. "Lãnh đạo" thường dùng vị thế và "uy tín" của mình để bôi nhọ cấp dưới, làm cho họ không còn chỗ để hầu việc Chúa. Nhân sự cấp dưới thấp cổ bé miệng nên thường là "ngậm sâu khen ngọt..." Thôi thì có ít còn hơn không.

Ngày nay, một số lãnh đạo trong các Hội Thánh, đặc biệt là những "ông lớn" như "tổng quản nhiệm", "chủ tịch hội thông công" không biết họ có làm nghề "phù phép" theo nghĩa bóng hay không nhưng sự giàu có và "thịnh vượng" bất thường của họ đã làm cho nhiều người khó hiểu (?). Giữa lúc đại đa số con dân Chúa còn nghèo, nhiều anh chị em nhân sự Cơ đốc, các mục sư, trưởng nhóm, v.v. còn nhiều khó khăn thì Chúa chỉ ban phước riêng cho mấy "ông lớn" thôi (?). Hội Thánh thì dậm chân tại chỗ, không phát triển, giới trẻ thì đua nhau làm "tiên tri dôm" với hy vọng một ngày nào đó cũng được "thịnh vượng đặc biệt" như mấy "ông lớn," các ông thì "cào hốt" tụi nó về "phong thánh", "gần lon", "ban cho áo thánh." (Nghe nói có nơi chỉ cần thuộc "mục lục" Kinh Thánh là đủ "tiêu chuẩn" làm "mục sư"!)." Tình trạng thuộc linh trong Hội Thánh thì băng hoại, suy đồi về đạo đức. Câu nói của người xưa: "*Thượng chánh thì hạ nghiêm; Thượng bất chánh thì hạ tất loạn.*" Trên đường hoàng thì dưới nghiêm chỉnh; Trên chẳng ra gì thì dưới đương nhiên sẽ loạn. Tình trạng Hội Thánh Tư Gia ngày nay giống như một xã hội vô chính phủ, "loạn trào", nhân danh cái "thuộc linh" rồi đua nhau lập hệ phái. Các "lãnh đạo" thì mỗi người "cát cứ một phương." Lịch sử Việt Nam thì có "loạn 12 sứ quân" còn Hội Thánh Tư Gia ngày nay thì ít nữa cũng là "vài chục giáo phái". Nhóm năm hoặc bảy người cũng lập thành giáo hội, chỉ một gia đình thôi cũng in cạc-vi-dít là "tổng quản nhiệm." Bước vào "hiệp hội thông công" chỉ cần chịu khó "ngọt ngào" với ông "chủ tịch hội" một chút thì cái danh "tổng quản nhiệm" kia đọc riết rồi cũng "trơn lu" trên cái mồm. Nói nữa chắc không đủ giấy. Nhìn con cái có thể biết phần nào về cha mẹ, nhìn "đàn em" có thể biết phần nào về "đàn anh." Nhìn cái đám "tiên tri kém chất lượng" ngày nay thì đủ biết đám "đàn anh" đã đào tạo và tấn phong cho chúng nó "tốt" là cỡ nào rồi! Hội Thánh ngày nay là những con số rỗng tuếch. Hội Thánh ngày nay giàu có về số lượng, hình thức, v.v. nhưng nghèo về đời sống đức tin và đời sống thuộc linh. Hội Thánh ngày nay hầu như cái gì cũng có mà rốt lại là không có cái gì cả. Bởi vì những cái có mà chẳng chất lượng gì hết thì cũng cầm bằng là không có. Hội Thánh ngày nay giống như tình trạng thuộc linh dân Y-sơ-ra-ên dưới thời tiên tri Ê-sai. Ông viết: "*Mười mẫu vườn nho chỉ sinh ra một bát rượu, một ô-me hạt giống chỉ sinh được một ê-pha...Ta mong nó sinh trái nho thật thì nó lại sinh ra trái nho hoang*" (Ê-sai 5:4, 10).

Ngày xưa thì "vườn nho thật" sinh "trái nho hoang," ngày nay thì "vườn nho thật" chỉ sinh ra "trái nho giả." Với công nghệ tinh xảo người ta đã làm ra những chùm nho giả y như thật, gắn vào cây nho thật (đương nhiên là chỉ để làm đẹp, trang trí). Ngày nay có những ông "tổng quản nhiệm" mà tín đồ, nhân sự, chi hội trực thuộc đôi khi chỉ là những con số, những địa chỉ, những tên họ chỉ có thật trên giấy. Nhiều ông lãnh đạo ngày nay đi ra nước ngoài khoe khoang trong những hội nghị truyền giáo, bồi linh rằng tôi có hàng ngàn tín đồ, hàng trăm chi hội trực thuộc, v.v. nhưng vì lý do hoàn cảnh đặc biệt nên tôi không muốn công khai! Thật là những lời nói dối "vinh hiển" và "ngọt ngào" (người trong nước thì thừa biết cái "giáo hội" của ông ta). Vinh hiển là vì sau những lời làm chứng ấy hội nghị vỗ tay, tạ ơn Chúa về một "tôi tớ đầy ơn." Ngọt ngào là vì sau lời làm chứng ấy đương sự trở về với một khoảng tiền " ủng hộ công việc Chúa" trĩu nặng. Và rồi con cái Chúa ở nước ngoài cũng bị lừa một cách "ngọt ngào" mà không hay biết gì hết. Họ chỉ biết rằng đã ủng hộ cho anh em hầu việc Chúa ở Việt Nam, còn đồng tiền có đến đúng tay anh em hay không thì chỉ có Chúa và mấy ông lãnh đạo đó biết!

Mạc khải cuối cùng

*"Này, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các ngươi trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, và lòng con cái trở lại cùng cha, **kẻo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.**" (Ma-la-chi 4:5, 6)*

Lời này đã được ứng nghiệm sau hơn 400 năm Chúa yên lặng. Nó được ứng nghiệm trong chức vụ của Giăng Báp-tít. Chúa Jêsus đã xác nhận Giăng Báp-tít chính là Ê-li mà tiên tri Ma-la-chi đã dự ngôn (Ma-thi-ơ 11:10-15). Sau hơn "400 năm yên lặng" giờ đây Chúa đã phán. (400 năm Chúa yên lặng là 400 năm cái ác nó lộng hành. Chúng ta chỉ có vài thập niên thôi, hãy kiên nhẫn chờ Chúa). Chúa đã dùng Giăng Báp-tít để phán. Đó là tiếng nói đích thực của Chúa. Giăng Báp-tít đã đến và ông chính là Ê-li mà tiên tri Ma-la-chi đã dự ngôn.

Giăng Báp-tít đã đến và lời nói của ông như "búa đập vỡ đá" (Giê-rê-mi 23:29). Mà "đá" ở đây chính là tấm lòng ngoan cố của những thầy tế lễ, tính tự mãn kiêu căng của những người Pha-ri-si, là bản chất "ta đây" của những "ông thánh" cho mình là "con dòng cháu giống" tự thị, tự mãn đem Hội Thánh là thân thể của Chúa ra mà... "gá bán" chỗ này chỗ nọ!

Ê-li sẽ đến trước ngày "lớn và kinh khủng" – Giăng Báp-tít đã đến trước ngày "lớn và kinh khủng." "Ngày lớn và kinh khủng" đó chính là cuộc phục hưng vô tiền khoáng hậu đã xảy ra trong thời của Đấng Christ, ngay trong cái chết và sự phục sinh của Chúa Jêsus, ngay trong biến cố ngày Lễ Ngũ tuần đầu tiên sau phục sinh của Chúa trong Công Vụ các Sứ Đồ đoạn 2, ngày mà Hội Thánh của Chúa Jesus đầu tiên được thành lập trên đất. Đó chính là những ngày "lớn và kinh khủng" trong lịch sử nhân loại.

Ngày nay người ta trông mong phục hưng, nhưng người ta lại không thích có những người như Giăng Báp-tít, Ê-li, Ma-la-chi... vì những người này hay làm "mích lòng nhiều người", làm "mất mặt giáo hội". Những người này thường bị cho là bất mãn, lập dị, "sống chẳng giống ai", điên khùng, quý ám... (Ma-thi-ơ 11:17-19).

Muốn có phục hưng, Hội Thánh ngày nay cần phải có những con người mặc lấy tinh thần giống như Giăng Báp-tít, Ê-li, Ma-la-chi. Đừng vì "miếng ăn", vì cái "danh hảo" mà ngậm miệng cúi đầu trước những thói nát, hư hoại ngay trong nơi thánh rồi bao che khoả lấp cho nhau. Bề ngoài tô son, trét phấn nhưng trong lòng thì bạo loạn, gươm đao, trộm cướp, giết người, làm hại nhau bằng những thủ đoạn đê hèn, v.v. biến Hội Thánh thành "trò hề" cho ma quỷ. Hội Thánh ngày nay giống như một "đội quân nói dóc," một đội quân mà "sĩ quan nhiều hơn lính." Mà sĩ quan thì cũng chẳng ra hồn sĩ quan. Sĩ quan mà những "lon úy", "lon tá," thậm chí là "lon tướng" (tổng quản nhiệm) cũng chỉ là "lon mua," "lon mượn," "lon

dòm," gắn lên cho oai, làm cho đối phương là ma quỷ được "một trận cười nghiêng, cười ngã!

Ai cũng một lần sống và một lần chết. Hãy sống cho ra sống và chết cho ra chết. Chúng ta không mất linh hồn thì không có gì mà phải sợ. Nếu cần đổ máu thì đổ máu, nếu cần tử đạo thì tử đạo. Vì "giọt máu của những người tử đạo là hạt giống của vụ mùa Phúc Âm" kia mà. Quyền năng của Chúa sẽ tuôn đổ khi máu của những người tử đạo đã tuôn đổ. Các thánh tử đạo ngày nay có thể họ không chết vì gươm đao của kẻ thù mà họ có thể chết vì "bị bao vây cô lập" bởi những thế lực mạo xưng là "fe-lô-ship" là "cộng đồng Cơ-đốc". Những kẻ đó sẽ cho anh em "chết khô" vì đã dám đụng đến "nồi cơm" của họ.

"Ta sẽ khiến một dòng dõi ra từ Gia-cốp, và một kẻ kế tự ra từ Giu-đa, những kẻ LỰA CHỌN của ta sẽ được XỨ NÀY làm kỷ vật." (Ê-sai 65:9)

Đây là lời hứa của Chúa! Một thế hệ thuộc linh và yêu mến Chúa hơn sẽ ra từ "Gia-cốp cứng đầu" và "Giu-đa băng hoại" và những người **được chọn** sẽ đứng lên **chiếm xứ cho Chúa**. Chúa sẽ làm **mới lại từ trong băng hoại**. Chúa sẽ đẩy lên một thế hệ can đảm, anh hùng trong đức tin và sống xứng đáng hơn cho Chúa. Vì vậy những anh chị em nào còn có "chút lòng công bình" hãy **đứng lên mà không sợ muộn màng**. Hãy đạp đổ những gì cần đạp đổ, hãy phỉ nhổ lên những gì đáng phỉ nhổ. Thầy tế lễ phải làm cho người ta thấy và biết đâu là thánh đâu là tục, đâu là uế đâu là sạch. Đừng để cho thế gian nghĩ rằng: "Đạo cũng như đời, dơ cũng như sạch" (Ê-xê-chi-ên 22:26). Hãy mạnh dạn đứng lên thì Chúa sẽ dùng anh chị em. Hãy đạp đổ những "đế chế của loài người," những "biên giới của tổ chức," những "tường thành của tôn giáo." Hãy đến với nhau bằng một tình yêu thánh vì chúng ta là dân thánh.

"Nhưng về phần các người là kẻ KÍNH SỢ DANH TA thì MẶT TRỜI CÔNG BÌNH sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự CHỮA LÀNH." (Ma-la-chi 4:2)

Mặt trời công bình sẽ mọc lên, trong tia sáng nó có sự phục hồi (chữa lành). Phục hưng sẽ đến, mặt trời của sự công bình sẽ mọc lên, trong ánh sáng của sự phục hưng sẽ mang lại một quyền năng mới để phục hồi, để chữa lành những "bệnh hoạn" trong dân Chúa. Hỡi những "người công bình" – còn một chút lòng tin nơi Chúa – hãy tin điều đó – Chúa sẽ đến trong một ngày "**lớn và kinh khủng**." Đó là một ngày phục hưng trên quê hương xứ sở của chúng ta. Hàng triệu người sẽ tin nhận Chúa. Sự hiểu biết Đức Giê-hô-va sẽ tràn ngập trên xứ sở này như "**các dòng nước che lấp biển**". Mọi đầu gối sẽ quỳ xuống trước Danh Jê-sus và mọi tấm lòng sẽ tiếp nhận Ngài là Cứu Chúa. Vinh quang Chúa sẽ tràn ngập trên xứ sở của chúng ta. Mọi sự thối tha, hư hoại trong nơi thánh sẽ bị thiêu đốt và ném xuống sông, xuống biển. Ngày đó chỉ có đặc thẳng và vui mừng!

Nguyện Chúa làm nên điều đẹp ý Ngài. A-men!

**Người Chăn Huynh Thúc Khải
Sài gòn, 22-07-2009**

Phụ trang

"Anh có tư cách gì mà nói?"

Kính thưa hết thầy quý tôi con Chúa!

Trong "sách thứ nhất" sau khi đưa ra, tôi có nhận được những phản hồi từ một số "lãnh đạo." Họ nói với tôi rằng: "Anh có tư cách gì mà nói?"

Nhân đây tôi xin được trình bày ý kiến và quan điểm của tôi để mọi người được rõ.

Tôi tin Chúa trên 30 năm (từ 1974) và đã dâng mình phục vụ Chúa, rao giảng về Tin Lành của Chúa Jêsus, về Hội Thánh, về đức tin trong Chúa Jêsus, về ơn cứu rỗi của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ ít nhất là 20 năm. Tôi đã chịu tù vì giảng Tin Lành, bị bắt bớ nhiều lần vì Tin Lành, tôi đã chịu nhiều tổn thương, sỉ nhục từ gia đình, dòng tộc chỉ vì tin theo Chúa Jêsus và Tin lành của Ngài. Hơn 20 năm hầu việc Chúa tôi đã dặt đem về trong vương quốc của Đức Chúa Trời cả trăm người. Tôi góp phần gây dựng thân thể của Chúa là Hội Thánh tại Việt Nam từ những ngày biết bao nhiêu là gian khó bắt bớ. Trong số những người tôi dặt đem về cho nhà Chúa và dạy cho những bài giáo lý đầu tiên của Tin Lành, hiện nay đã có người là phó tổng quản nhiệm, tổng đoàn thanh niên, là tổng thư ký thanh niên sinh viên Tin Lành. Họ làm việc trong các giáo hội Tư Gia Việt Nam. Tôi không muốn nêu tên họ ra đây. Có Chúa và những anh em đó biết. Nói như Phao lô, "tôi đã dùng Tin Lành mà để họ ra trong Đấng Christ. Ấy vậy mà người ta cho tôi là không có tư cách gì để nói về thân thể của Chúa tôi là Hội Thánh của Đức Chúa Trời. Những người đã cho tôi không có tư cách để nói về Hội Thánh của Chúa. Chắc là họ có tư cách lắm? Tư cách của họ ư? Chỉ vì việc này cho nên xin phép quý vị cho tôi được nói về tư cách của một số "lãnh đạo" ngày nay trong Hội Thánh của Chúa: Họ mời một số anh em, tôi tớ và con cái Chúa đi dự vài chương trình mà theo lời mời là đi dự "bồi linh" ở Đà Lạt, Vũng tàu. Họ cho người chụp ảnh, quay phim những người đi dự rồi gửi ra nước ngoài kèm theo một bản báo cáo rằng đây chính là "giáo hội" mà họ đang lãnh đạo. Những hình ảnh tư liệu này chính là họ đang "đại hội thường niên." Và rồi từ đó họ mặc nhiên trở thành "tổng quản nhiệm." Rồi cũng với những chiêu thức "ma thuật," "phù phép" như vậy họ biến mình thành những ông "chủ tịch hiệp hội thông công" và nhiều "tư cách" khác. Với những "tư cách" như vậy họ đã phủ nhận tư cách của những người mà Chúa đã đem huyết báu của Ngài ra để mua chuộc, họ phủ nhận tư cách của những người mà Đức Chúa Trời gọi là "*dân thánh, dân được chọn, là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời,*" là "công dân của Nước Trời." Những "lãnh đạo" này khi ra nước ngoài nếu có ai hoặc tổ chức nào có chương trình giúp đỡ cho Hội Thánh ở Việt Nam thì họ luôn đứng ra "Xin thay mặt cho các Cơ-đốc nhân ở Việt Nam" mà nhận lãnh sự giúp đỡ này. (Giúp đỡ anh em đâu không thấy chỉ thấy họ có thêm nhà cửa, đất đai ở ngoại thành mà chính họ hoặc vợ con, anh em ruột của họ đứng tên.) Tuy nhiên, khi trong nước có một Cơ-đốc nhân nào lên tiếng nói về Hội Thánh của Chúa ngày hôm nay thì họ trả lời rằng "*Ông (hoặc bà) ấy có tư cách gì mà nói*" (?)

Tôi không hiểu các vị "lãnh đạo" Hội Thánh ngày nay đã học được cái thói ăn nói tráo trở của thế gian từ khi nào mà họ có thể nói năng với các thánh đồ của Chúa như vậy. Tư cách của họ quá "đường hoàng" đến độ họ có "đủ tư cách" để phủ nhận cả tư cách của một thánh đồ mà Chúa đã đem huyết ra mua chuộc, mà Chúa đã gọi là "*thầy tế lễ của Đức Chúa Trời*" (I Phi-e-rơ 2:9; Khải Huyền 1:6; Công Vụ Các Sứ ĐỒ 20:28). Họ có biết rằng làm như vậy là mình đã chà đạp lên "huyết báu của Đấng Christ" chẳng?

Đôi điều tâm sự của tôi trên đây xin được gửi đến các vị "có tư cách rất đường hoàng" kia suy xét mà dạy bảo!

Cũng có người nói với tôi rằng: "Anh đừng 'tuyên chiến' với họ làm gì. Có Chúa biết!" Nhon đây tôi cũng xin được bày tỏ như sau: **Tôi không "tuyên chiến" với ai cả!**

Tất cả mọi Cơ-đốc nhân đều phải chịu trách nhiệm về Hội Thánh trong thể hệ của mình trước mặt Đức Chúa Trời. Nếu muốn thể hệ của chúng ta và con cháu của chúng ta được phước thì mỗi một Cơ-đốc-nhân phải có cái nhìn đúng đắn và một tinh thần trách nhiệm về Hội Thánh trước mặt Chúa. Tất nhiên là Chúa biết hết mọi việc nhưng trách nhiệm của chúng ta ở đâu? Nếu muốn có phước hưng trên Hội Thánh thì tất cả chúng ta là những Cơ-đốc-nhân trong thể hệ của mình phải có tinh thần trách nhiệm trước mặt Chúa. Hãy hạ mình xuống và nói như các tiên tri của Chúa ngày xưa rằng: "*Lạy Chúa! chúng tôi và tổ phụ của chúng tôi đã phạm tội cùng Chúa còn Chúa Ngài là công bình trong mọi đường nẻo của Ngài.*" Có như vậy thì mới nói chuyện phước hưng với Chúa được. Chúng ta không có một trách nhiệm nào cả mà cứ đòi hỏi Chúa xin Ngài phước hưng thể hệ của chúng con? Chúa trả lời rằng: "*Chắc còn lâu mới có chuyện như vậy các con ạ!*" (?)

Chúng ta xin Chúa phước hưng mà "cầm tay đánh nhau cộc cằn," mà cư xử với nhau còn thua cả cầm thú.

Tâm sự đến đây có lẽ cũng xin phép tạm dừng. Nếu Chúa cho phép, hẹn gặp quý vị trong "cuốn sách thứ ba" sẽ còn nhiều điều để nói nữa. Nguyện Chúa ban ơn và phước trên hết thảy con dân của Ngài. A-men.

Tôi sẵn sàng đón nhận mọi ý kiến. Xin quý vị vui lòng đối thoại với tôi qua địa chỉ:

Email: paul_khai@yahoo.com

ĐT: 08.35.014.371

DĐ: 0933233802

Nhà riêng: 3/34A, Đường 18B, KP10, P. Bình Hưng Hòa A, Q. Bình Tân, TP. HCM, Việt Nam

"Khá nói cùng chúng nó, dẫu chúng nó nghe, dẫu chẳng khứng nghe, người cũng nói với rằng: Chúa Giê-hô-va có phán như vậy." (Ê-xê-chi-ên 3:11)

A-men!